Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — Số 680 — THỨ 2803 — NGÀY THỨ NĂM 22 JUILLET 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một tờ báo gửi theo đường bưu điện	Người đưa đến nhà	Gửi về tỉnh	Mandat-poste	Mandat-poste và báo gửi theo đường bưu điện	Spécimen
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và Các công-sở	»	3.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 045 de large.

1re page
Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Kể từ ngày 1er Août 1926

Giá báo sẽ tăng lên như sau này:

Bán lẻ mỗi số	Bốn xu	0$04
Cả năm trả tiền trước	Tám đồng	8.00
Sáu tháng	—	Bốn đồng	4.00
Ba tháng	—	Hai đồng	2.00
Một tháng	—	Một đồng	1.00

Những ông mua báo từ trước, theo lệ góp từng tháng, mỗi tháng 0$55, mà đoàn lấy trong một năm, thì bản-quán sẽ theo như ước cũ mà gửi báo cho đến hết hạn một năm thì thôi. Còn những ông không có hẹn lấy trong bao lâu, mà cứ trả tháng một, đã từ hơn một năm rồi, mà chưa định bao giờ, thì bản-quán xin biết-đãi như sau này: mỗi tháng cứ gửi đều cho bản-quán 0$70, bản-quán xin nhận giá ấy cho đến khi các ngài tự ý mà thôi, còn về sau mà mua báo lại, xin tính giá mới.

Việc học ở xứ ta nên cải cách ra thế nào ?

V

Cứ như trên đã nói, thì việc học ở xứ ta mà muốn cho có hiệu quả tốt, cần phải có một phen đại cải-cách, sao cho cái phương-châm giáo-dục thích hợp với sự nhu-yếu của người dân xứ này. Chính-phủ Bảo hộ khi mới kinh-lý rõ đất Đông-dương, mọi công việc còn bộn-bàng, chưa có thì giờ rảnh mà trù tính kỹ-càng đến việc giáo-dục cho nhân-dân bản-xứ được, tuy cũng đã có lập trường học, đặt thầy dạy, nhưng mới là một cái phương-pháp tạm thời để luyện tập lấy một mớ người nói được tiếng Pháp, hiểu qua chữ Pháp cần dùng sai phái ở các sở các tòa, cũng chưa định hẳn cái phương-châm giáo-dục ở xứ này ra làm sao cả. Và người Việt-Nam mình lúc bấy giờ, nền học cũ cũng chưa thật là đổ nát, cái xu hướng về học mới còn lạ lùng bỡ-ngỡ quá, cũng đã biết đâu đến cái phương-châm sự học như thế nào là thích hợp với sự nhu yếu của mình. Nói tóm lại là việc học ở xứ này hồi mười năm trở về trước còn là tạm bợ cả. Việc học là có quan-hệ cho vận-mệnh của cả một dân một nước, một chính-phủ có cái trách-nhiệm khai hóa cho một dân một nước, không có thể đối với một việc quan-trọng như việc học mà cứ điểm nhiên để cho tạm bợ mãi được; mà cái dân ấy, cái nước ấy nếu còn có cái số phận sinh-tồn, chưa đến nỗi cam phận tê-duyệt, thì đối với một việc quan trọng như việc học cũng phải có lòng tự-giác tự-ngộ mà tìm lấy một cái phương-châm chính-đáng, không sai lạc với sự nhu-yếu của mình ; cho nên về phương-diện chính-phủ, về phương-diện quốc-dân, tưởng đối với việc học ở xứ ta bây giờ cũng không thể không kíp mưu cải-cách, mà đã cải-cách thì phải cải-cách cho có đầu đuôi, có thống-hệ, phải xác-định cái mục-đích giáo-dục, mà thi-hành cái phương-châm giáo-dục cho thật thích-hợp, với cái xã-hội này ở trong cái thời-đại này, chứ không thể gọi là sửa đổi một đôi tí, bổ thủa qua loa mà được.

Nhất là về bậc tiểu-học thì chương-trình phép dạy và phép thi xin phải sửa đổi hẳn. Cái bằng thi tiểu-học tốt-nghiệp thi bằng quốc-văn, mà pháp-văn chỉ là môn phụ mà thôi, hết thảy các lớp trong bậc tiểu-học từ lớp dưới tột, cho đến lớp trên cùng, những môn dạy về tri-thức phổ-thông đều dạy bằng quốc-văn cả, pháp-văn chỉ dạy làm một môn phụ, như học tiếng và học chữ ngoại quốc, chứ không có chia tiểu-học ra làm hai bậc, bậc dưới học bằng quốc-văn còn ít-ỏi quá, mà bậc trên thì lại học toàn bằng pháp-văn, thành ra những môn tri-thức, phổ-thông, lúc học bằng quốc-văn chưa lấy hỏi được bao nhiêu, đến lúc học bằng Pháp-văn thì lại toàn mập-mờ lõm bõm cả. Bậc tiểu-học đã cải-cách thì bậc Cao-đẳng tiểu-học là sự giáo-dục bổ-túc cho bậc tiểu-học cũng phải cải-cách cho được nhất-trí như nhau ; tuy đến bậc cao-đẳng tiểu-học đã phải dự-bị lên các trường trên, phải học nhiều Pháp-văn để rồi có thể theo học trường trung-học mà nghe các bài giảng nghĩa toàn bằng Pháp-văn cả, nhưng cái học quốc-văn là cái học bổ-túc cho sự giáo-dục về bậc tiểu-học cũng vẫn nên chú-trọng, không thể chỉ lơ-là mỗi tuần lễ có một vài giờ như bây giờ ; đổi phép dạy thi lại phải đổi cả phép thi, bằng tốt-nghiệp Cao-đẳng tiểu-học, cái nốt về bài thi quốc-văn cũng không coi thường được ; trong bốn năm ở bậc Cao-đẳng tiểu-học là phải dự-bị cho học-trò làm sao thông hiểu được tiếng Pháp chứ Pháp thật khá để đủ sức theo học trường trung-học sau này, nên cái chương-trình dạy Pháp-văn ở bậc cao-đẳng tiểu-học phải dạy cho một cách giản-tiệp tốc-thành, những môn học về tri-thức phổ-thông để bổ-túc cho sự giáo-dục ở bậc tiểu-học nên cũng dạy bằng quốc-văn, không bắt học bằng Pháp-văn cho hao mất thì giờ, hại mất trí nhớ ; dạy Pháp-văn chỉ nên dạy chuyên về văn-thể văn Pháp và dùng nhiều cách phiên-dịch, cốt cho hiểu được mau, viết được đúng, nói được làu chứ không nên theo những bài vở như học-trò người Pháp học trường Pháp.

Về bậc trung-học thì xin đặt riêng hẳn những trường trung học cho học-trò bản-xứ, không lắt nhiên phải theo hết chương-trình phép học và phép thi như trường trung-học tây ; trường trung-học tây chú trọng về lịch-sử tây và điển-chương chế-độ của văn-minh phương tây, thì những trường trung-học xứ này nên chú-trọng về lịch-sử các nước Á-đông và điển-chương chế-độ của văn-minh phương đông, mười cổ-văn La Hy ở trường trung-học tây, thường ở những trường học xứ này nên đổi thay làm chữ Hán, vì chữ Hán là nguồn gốc văn-hóa của xứ này cũng tức như cổ văn La-Hy là nguồn gốc văn-hóa của nước Pháp ; sự cải cách chương-trình học ở những trường trung học bản-xứ cứ theo như ý kiến quan Toàn-quyền Varenne đã dự định mà công bố ra ở trong bài đã đăng thuyết tại Saigon ngày cuối năm ngoái thật là thích hợp với dân-tộc và hoàn-cảnh xứ này, xin mau mau thẩm định mà thi hành cho.

Vì bậc đại-học, thì như trên đã nói, người mình học Pháp-học là cốt để thâu thái lấy những yếu-thuật văn-minh giàu mạnh đời nay ; vậy cái mục-đích học Pháp-học của mình là cầu cho có nhiều người theo học được các khoa đại-học. Hay ở trong xứ này chưa mong có được các trường đại-học như ở bên Pháp, cũng có một trường cao-đẳng tại Hà-nội, mà các ban học trong trường ấy hiện còn chưa đủng được với trình-độ các trường cao-đẳng chuyên môn ; xin đổi hẳn các ban học ấy cho ngang sức với các trường cao-đẳng chuyên môn bên Pháp, còn về các khoa đại-học, có người học-trò nào đủ sức theo học thì xin cấp học phí sang bên Pháp học mỗi năm độ vài ba chục người (trừ những người tự xuất tiền nhà xin học không kể) ; có như thế thì cái công cuộc tiến-hóa xứ này sau này mới có đủ nhân tài ứng dụng được vậy.

Ấy cái đại-cương cải-cách việc học ở xứ này, xin lấy lòng thành thực bày tỏ như thế, mong rằng trên chính-phủ để bụng xem xét cho.

T.

Việc Thế-giới

(BIỆN TỨC)

Ngày 19 juillet 1926

Việc nước Pháp

Việc lập tòa nội các

Ông Herriot có mời đảng xã hội dự vào tòa nội-các, theo một cái chương trình đặt cuộc tự ý try-quyết, về tất cả các hạng tài-sản, nhưng đại-biểu đảng xã hội sợ đời được bộ thì chính, và bộ chiến tranh, thì việc ấy lại không thành.

Sau khi ông Louis Marin hội kiến với ông Herriot, thì ông có nói các đảng phản kháng vẫn giữ quyền tự lập, ông nói : Tôi đã đem một phần trong chánh đoán của tôi, góp vào với ông Herriot để đánh đổ ông Briand, nhưng tôi xét ra ông Herriot không phải là người chủ trương một tòa nội các liên hiệp quốc dân được lâu bền.

Báo Œuvre nói đã gọi là tòa nội-các Herriot, thì chỉ có thể lập một tòa nội-các trong các đảng dân-chủ dựng nên liên hiệp đoàn từ đảng ngày 11 Mai mà thôi.

Đảng xã hội

Ban chánh trị của đảng xã-hội bỏ phiếu phản kháng về sự một người trong đảng xã-hội nhận lời đại diện một chánh phủ về các đảng tư bản tại hội Vạn quốc, thì ông Renaudel đã tự chức đại biểu của ban tri sự hội-nghị quốc-tế xã-hội.

Cứ như khuyến quyết nghị trên này, thì ông Paul Boncour phải từ chức đại biểu tại hội Vạn-quốc.

Chi đảng xã hội ở Hautes Alpes đã bỏ về trục xuất ông thứ dân nghị viên Cluze.

Báo cử nguyên lão nghị viên

M. Albert Sarraut được 598 số đối với 100 về tranh cử nguyên lão nghị viện ở quận Ando.

Một cuộc bay

Phi hành trung tá Thorel dùng cái máy bay nhỏ, bay thẳng một mạch từ Varsovie về Paris, mỗi giờ bay được 145 km 760

Mấy bản lệnh về Đông-dương

Quan bộ công bố một bản lệnh ngày 8 Juillet cử quan chánh đốc tỵ Bưu điện Đông-dương dự hội đồng chánh phủ, và một bản lệnh gia hạn cái quyền phát hành ngân phiếu của nhà Đông dương ngân hàng một hạn 5 tháng nữa, kể từ ngày 21 juillet.

Cuộc thi xe đạp vòng nước Pháp

Đoạn đường Briançon-Evian, Van-Dam được nhất ; tổng cục Buysse đứng đầu. Đoạn đường Evian Dijon. Van de Castle được nhất ; đoạn đường sau cùng Dussoche được nhất. Tổng cục Lucien Buysse đứng đầu

Việc nước Tây-ban-nha

Saint Sebastien. — Giải nhất cuộc thi ô tô Âu-châu về Jules-Roux được, đi một cái xe Pháp hiệu Bugatti. Trong 6 giờ 59 đi được 779 kms. Người ấy được 50 000 pesetas và giải của quốc-vương.

Việc ở Phi-luật-tân

Ngày 16 nghị-viện đã họp Quan Toàn-quyền Wood có kỳ-vọng nên thi hành các phương-sách để khai thác tài nguyên, sửa đổi các luật về việc tàu chạy men bờ, đặt một bản luật khác về ngân-khố thay cho bản luật của ông Thượng-thẩm Wilkinson và trái với hiến-pháp ; ngài lại khuyên thi-hành các phương-sách để mở-mang các đường vô-tuyến-điện.

Sau đến đại-tá Thompson của chánh-phủ Hoa-kỳ cử đến điều-tra có diễn-thuyết. Đại-tá nói sẽ đem lòng công bằng mà điều tra, xét không có thiên vị gì cả. Cuộc thương mại ở Thái-bình-dương sắp đến ngày mở mang, và Phi-luật-tân thời đứng vào trung-tâm-điểm cuộc giao-thông ấy, vậy cái nghĩa-vụ của Hoa-kỳ là phải hết sức mở-mang việc kinh-tế cho Phi-luật-tân. Đại-tá mong rằng nghị-viện sẽ làm được cách giải quyết cái vấn-đề giống các ấu cho ổn. Đại-tá khuyên thi-hành các bản luật bênh vực sự ích lợi của nhân-dân, và của các nhà tư-bản. Ông nghị-trưởng nguyên-lão nghị-viện là M. Guéron có nói Phi-luật-tân nhờ về tài-sản của mình có thể giúp được Hoa-kỳ trong lúc hòa-bình cũng như chiến-tranh, nhưng muốn cho hai bên đều hành với nhau, thì tất phải đổi Phi-luật-tân một cảnh hòa bình, và phải giữ lời hẹn xưa về việc độc-lập mới được.

Việc Hoa kỳ

Đương điều-đình với những người đứng đầu họp tập xe-điện đình-công. Đương điều-tra để xem cho họ tăng tiền công độ bao nhiêu.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Ngày 17 Juillet 1926

Tình-hình tòa nội-các

Tòa nội-các Đỗ-ích-Khuê vẫn quyền-nhiệm mọi việc, nhưng có mấy viên tổng-trưởng vẫn không chịu đến họp như viên-lục-quân tổng-trưởng là Trương-cảnh-Hộ vẫn luyến-ngôn là không nhận chức.

Cuộc quan-thuế hội-nghị

Vì cuộc quan-thuế hội-nghị phải đình-hoãn nên Ngô-bội-Phu ra ý không hăng hăng khan-hưu. Khánh nói rằng, vì cớ đáng đẳng để làm to mưu ra vụ hội tốt rồi, nên cuộc hội-nghị khó mong thành được.

Việc ném bộm ở Quảng đông

Trong khi Tưởng-giới-Thạch ở Quảng-châu làm lễ nhận chức tổng-tư lệnh quân bảo phạt, có khám phá một việc âm-mưu chực ném bộm. Nhưng bộ thổ-phạm đã trốn được cả ! bắt được hai người ngoại là đồng mưu mà thôi.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 18 Juillet 1926

Việc Cáp-nhĩ-tân

Ở Phụng-thiên có tin rằng, cứ như các cuộc hội-nghị tài-chánh mới rồi, thì Trương-tác-Lâm sẽ lòng kỳ một bản giao-ước về việc đặt đường hỏa-xa từ Taotar đến Hả-lả-đảo.

Hải-sang Winlivestock giảm tiền cước cho hàng hóa ở Mãn-châu qua vàng ở đấy.

Phụng-thiên trả tinh các phương-sách phòng bị quân lính đến quấy-nhiễu mấy Nam Mãn-châu.

Indopacifi

TÒA NỘI-CÁC MỚI NƯỚC PHÁP

Tòa nội-các mới nước Pháp đã thành-lập như sau này :

Tổng-lý tòa nội các, kiêm bộ Ngoại-giao : M. Herriot.

Phó tổng-lý tòa nội-các, kiêm bộ Tư-pháp, Alsace-Lorraine : M. Colrat ;

Tài-chính : M. de Monzie.

Chiến-tranh : M. Painlevé ;

Hải quân : M. René Renoult ;

Nội-vụ : M. Cossumps ;

Công-tác : M. André Hesse ;

Học-vụ : M. Daladier ;

Nông-phố : M. Queuille ;

Thương-mại : Loucheur ;

Thuộc-địa : M. Darias ;

Lao-động : Paquel ;

Trợ-cấp : Bonnet ;

Các chức thứ trưởng như sau này :

Tại bộ Ngoại-giao : M. Albert Milland ;

Tại bộ Ngân-khố : M. Jacquier ;

» Sở chỉ thu : M. Paul Morel ;

» Chiến-tranh : M. Dumesnil ;

» Các miễn giải-thoát : M. Henri Maitre ;

Tại bộ Hàng không : M. Robaglia ;

» Học chuyên-môn : M. Bazile ;

» Thương-thuyền : M. Mallarmé ;

Các chức tổng ủy viên như sau này :

Tại bộ o nhà sửa : M. Lavasseur.

Tại bộ coi việc di dân và nhập tịch : M. Charles Lambert.

Tổng thư ký tại bộ tổng lý tòa nội-các : M. Alexandre Israel.

Trong tòa nội-các có 12 ông thứ dân nghị-viên và 3 ông nguyên-lão nghị viên và tả đảng liên hiệp đoàn và 6 ông về các chính đoàn trung-ương.

Sau chúng có tin rằng M. Lavasseur, tổng ủy viên về việc của nhà trong tòa nội các trước, có gửi giấy cho ông Herriot nói rằng, ông xem báo thấy ông lại được lưu lại nước cũ, nhưng ý ông muốn từ chức như hôm đồng sự của ông.

Tuy rằng trong tòa nội-các có M. Loucheur và M. Paul Morel, song cái thái độ của tả đảng cấp tiến đối với tòa nội-các không chắc ra thế nào.

Trong buổi hội nghị ngày hôm thứ năm, xem chừng tòa nội các không thắng nổi được mấy, mà không khéo chưa chắc đã thắng nổi.

(Indopacifi).

Tin Saigon

Cái nạn ô tô

Chiều thứ bảy, một người đội-xếp tây là M. Dalbar cùng với vợ và một người bồi ngồi 6-tô đi Ô-cấp (Cap-Saint Jacques). Đọc đường có một cái [illegible] thì bị chạy vụt lên trước mặt quá hai bước mà, theo như M. Delahaye không trông thấy gì để xe chạy lên vỉa đường, hay giờ với-vàng xoay máy lại thì xe đã nhào. Khi nâng dậy được thì thấy M. Delhaye bị giập sọ, phải khiêng ngay vào nhà thương Phục thuốc, nhưng sáng hôm sau thì chết.

Người vợ cũng bị giập xương vai, còn người bồi thì phải thương nặng.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Thưa ngài, tôi có một việc như sau này, xin ngài làm ơn chỉ-bảo giúp cho chúng tôi được rõ thì chúng tôi lấy làm cảm ơn ngài lắm.

Nhân ở nhà tôi có bảo giảm đứa trẻ con những người hàng xóm cho chúng nó học a b c, học quốc-ngữ để chúng nó biết đôi chữ rồi chúng nó sang trường học, chứ cũng không phải tôi mở ra học đường mà cũng không phải tôi đi ở đứa trẻ để kiếm ăn, vì tôi chỉ bảo giáp họ người ta thôi và lại cũng là tình bà con, thế mà tôi lại tự ấy ông chủ ấy gọi tôi mà bảo rằng : quan chân sẽ truyền cho rằng : Nếu có muốn bảo chúng nó học, thì phải có bằng « Certificat de fin d'études, hay bằng khảo-sinh và tuyển-sinh » thì tôi cũng không biết ra làm sao. Vậy đám phiền ngài chỉ-bảo giáp, hộ à ngài đăng lên báo-chương hộ.

LỜI ĐÁP. — Nếu thì 5 đứa trẻ trở xuống thì không phải xin phép ai, không phải chịu quyền gì cả. Từ 6 đến tới lên, thì mới phải xin phép. Nhưng nếu mình là con chân trong nhà thì đã quá sáu số 6 đứa cũng không phải xin phép.

Quan chân sẽ ông nói cũng sai, là bằng tuyển-sinh cũng kể là có đủ. Muốn mở trường học tư học sơ-học yếu-lược như dạy mấy đứa trẻ học quốc-ngữ mà ông nói trên kỳ thì đều phải có bằng Sơ-đẳng yếu-lược (certificat d'études élémentaires indigènes) hay bằng khảo-sinh mới đủ. Nhưng hễ từ 5 đứa trở xuống thì không phải có văn-bằng gì và theo quy-tắc gì cả.

Ph. h.-L.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VUA XIÊM TẶNG BỘI-TINH CHO QUAN THỐNG-LĨNH PHÁP

Ngày 15 juillet vừa rồi sứ-thần Xiêm-la ở Paris đã phụng mệnh Xiêm-hoàng đệ lưỡng-tinh *Chakkri* tặng quan Thống-lĩnh Doumergue nước Pháp.

Tuc điện Elysée có tiếp sứ-thần Xiêm một cách long trọng lắm.

VIỆC HANOI

Khởi lửa:
7 giờ 29 44
15 giờ 30 64

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 25
— nhì,	9 70
— ba,	9 25
Thóc hạng nhất,	5 60
Bắp ngô	6 65

Giá bạc. Kể từ ngày 21 Juillet 1926, giá bạc ở Đông Dương định là 25 00

Việc quốc-tế.

Ngày 13 Juillet 1926

3 %	hoãn lần	60 $ 00
3 %	hoãn lần	»
4 %	vĩnh viễn 1917	60 $ 70
4 %	» 1918	39 $ 80
5 %	» 1920	191 55
5 %	hoãn lần 1920	63 $ 80
4	1925	99 $ 90

Ngày 16 Juillet 1926

3 %	vĩnh viễn	45 $ 05
5 %	1915-1916	45 $ 65

Tin tàu. Tàu *Gouverneur Général Roume* đến ngày thứ năm 22 juillet hồi 3 giờ đêm ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhon và Saigon.

Các thư-từ ở Tàu mang vào đến Saigon sẽ chuyển sang tàu *André Lebon* chúng ngày 26 juillet thì khởi-hành sang Pháp.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe-lửa 20 giờ 7 phút ngày thứ tư 21 juillet.

Thuế nhập-cảng. — Ngày 2 juillet quan Toàn-quyền ở Đalat có gửi cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ một bức thư nói việc đặt ra các khoản thuế nhập-cảng tại Đông-dương. Bức thư ấy nay bản-quán trích lược những điều cốt-yếu như sau này:

Các công việc về đường kinh-tế và xã hội khoản chi tiêu tính vào sổ dự-toán chung của Đông-dương, trong mấy năm nay sở dĩ to quá được là cũng nhờ về kho Dự bị sung vào Dự-bị nay đã gần cạn rồi, thì không có thể rộng mong vào đấy mãi được.

Sau nữa các công việc phải làm mà chính-phủ đã ghi vào chương-trình thì nay cũng không thể trì hoãn được, vì trì hoãn tất trở ngại cho nền kinh-tế trong xứ. Vậy tất phải tìm ra các khoản thu nhập mới cho đủ chi. Các thuộc-địa có mấy nơi lệ thương-chính cũng y như ở Đông-dương mà lâu nay đã đặt ra hai khoản thuế nhập cảng đánh các hàng hóa từ đem tiêu-thụ, hãy nói là ở đâu đem đến, dù của Pháp hay của ngoại quốc cũng vậy. Nghĩa là một thứ thuế nhất định đánh một vài vật gì và một thứ nữa đánh tất cả các hàng hóa, bất luận là vật gì, cứ tùy theo giá mà định, trừ ra một vài thứ hàng không kể.

Bởi vậy quan Toàn-quyền muốn theo cách đã thi hành ở mấy thuộc-địa như của ấy mà đặt tại Đông-dương từ thuế nhập-cảng Sang muốn được tiện việc hơn thì ngài chỉ đặt ra một hạng là tùy theo một giá mà đánh 2 phần trăm (2/.), trừ ra mấy thứ hàng kia kể vào hạng xa xỉ thì đánh nặng lên 5 phần trăm (5/.).

Sau nữa cái lối lấy của sổ dự-toán chung mà chi cho các sổ dự toán riêng ra xứ thì nay không thể để như sổ được, song cũng phải tìm cách nào góp cho các sổ dự toán riêng có tiền chi dùng mà đến đâu không phải nhờ về sổ dự-toán chung nữa. Cái cách lấy là tách tính khoản người phụ vào các thứ thuế nhập cảng (thí dụ 3 phần trăm) mà cấp cho các sổ dự toán riêng để sổ thổ giảm bớt cái số trợ cấp lấy vào dự-toán chung xưa nay.

Cái biện-pháp thuế thương-chính thì hàng năm sẽ do một hội-đồng định mà hội-đồng ấy thì sẽ có đại-biểu của các nhà công thương được dự nghị.

Cứ chiếu theo số nhập cảng năm 1925 thì khoản thuế mới này năm có thể lợi được 4 triệu 30 vạn đồng mà khoản người phụ cấp cho sổ dự toán Bắc kỳ nước được 41 vạn đồng.

Nay lệ mới lấy quan Toàn-quyền đã thảo thành một đạo thi-hành, giao cho phòng các canh nông và thương-mại xét.

Điện tín của các bộ quân ở Đông dương và Manille cám ơn lẫn cho nhau. — Các điện tín của các bộ quan ở Đông-dương và Manille (Phi-luật-tân) nay được chuyển bằng đường vô tuyến Saigon, Cavite giá tính bằng *franc* vàng là 0 f 364 một chữ.

Bệnh dịch tả. — Số người mắc bệnh dịch tả ngày 20 Juillet có hai người chết là Ngô-văn-Phán 60 tuổi ở Thanh-giám và Trần-thị-Phín 32 tuổi ở Cổ-giám và một người ốm phải đem vào nhà thương tây là Nguyễn-thị Giện 13 tuổi nhà ở đường Sơn-tây.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô-TÔ
Xưởng Aviat — Hanoi
Có cho thuê ô-tô Buick 2cv, 4 chỗ ngồi, mui xếp và cho thuê theo giờ, và tiền đắt hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đường thì 0 p. 18 một cây.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYỄN-ÚC
67-69, *Rue du Coton*
HANOI
5701

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Mấy nói số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Là trường Sơ-học kiêm-bị có đủ năm lớp như các trường Pháp-Việt nhà nước có những lớp luyện-tập các nam nữ học-sinh thi vào trường Bản-hộ và các trường nam và nữ sư-phạm.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-Hiệu.

Tòa án Đại-hình. — Như lời bản báo đã nói trước, đến thứ hai 20 septembre này, tòa án Đại-hình sẽ họp phiên tam cá nguyệt thứ ba về năm 1926 này, do quan chánh án Paul chủ tọa.

Phiên tòa ấy sẽ xét xử những việc sau này:

Việc Vũ Hán, Phạm-Nghiêm, Đặng-công-Đông, Trương-Tư, Đoàn-Tiến, Phạm-hữu-Thường, Đỗ-Kiêm, can việc ăn và cố ý đánh người;

Việc Phùng-Tá, Vang-Tá, Vang-Minh, Văn-bin-Minh can tội giết người;

Việc Đỗ-văn-Vy can việc làm giấy bạc giả;

Việc Nguyễn-văn-Sinh, Lục-văn-Bang, Lu-lao-Ngan can việc giết người và ăn cắp;

Việc Lê-văn-Ty can việc cố sát;

Việc Ng-hữu-Cau, can việc làm giấy bạc giả;

Việc Bùi-bá-Liên, Bùi-bá-Chu can việc ăn cắp;

Việc Nguyễn-Đan, can việc cố sát và cố ý đánh người.

Đám cướp tại 20 vạn bạc. — Vừa có tin riêng chiếc tàu *Kwanlée* đi Quảng đông, khi tới ngang Hongkong thì bọn giặc Tàu cũng đi trên *boong* tàu ấy, bắt thầy thủ tàu phải vào cả buồng tàu đóng cửa lại, rồi chúng cho tàu chạy về ngả Swatow. Tới đó chúng nhảy nhanh cướp được 200 000 đồng bạc rồi tẩu thoát mất. Chúng lại bắt cả 6 người phú bộ khách điệu đi nữa, để đòi lấy tiền chuộc mới thả.

Người trúng số hai nghìn. — Trong một số báo trước, bản quán đã đăng rằng số điền trúng ba nghìn trong cuộc rất sớ trở con tây lại [illegible] thì nhận mới rồi, là mấy viên lính sự tại Thư viện được. Nay xét ra thì bạ người ở thư viện được trúng số ấy là MM. Liễu, Phan và Nguyên.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Số người đi về tại ga xe hỏa và bến tàu thủy ngày hôm nay như sau này:

Tại ga xe hỏa

Đến: 78 người Âu, 1387 người A.
Đi: 72 — 1669 —

Tại bến tàu thủy

Đến: 2 người lính khố đỏ, 380 người hành khách ta.
Đi: 5 lính khố đỏ, 425 hành-khách ta.

HỘI CHỢ HANOI
Từ 28 Novembre đến 12 Décembre 1926
Các gian hàng sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet.
2.053

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Canaux* ».
Thuốc chúng vàng, giấy giảm lọ chúng vàng mà giấy học chúng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.
3022

HONG-THÂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương hạng đã nghỉ dùng Bác-sĩ tại bệnh-viện Quyền chuyên trị người khan tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said và Suez.
Người khoa, bệnh-thành, chữa khỏi có cần thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Cần thêm bệnh: Bệnh nặng 7 giờ đến 9 giờ — chiều tối — đến 17 —
KHÁM BỆNH: 0$4 3 đồng một lần
CHỮA BỆNH LẤY TIỀN SAU KHI BỆNH-NHÂN ĐÃ KHỎI
Giấy nói số 226
2038

L'EXCENTRIQUE
« TÍNH KỲ CỤC »



Đại Hài-kịch 6 đoạn rất vui
DOUGLAS FAIRBANKS đóng trò
Chiếu tại rạp CINÉMA PALACE Hanoi, từ thứ tư 7 đến thứ ba 13 Juillet 1926
3001

Mấy cái nạn ô-tô và xe kéo. — Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi, sở mật thám đã cho xét về cái nạn xe lửa xảy ra ở quãng ga Cầu-guột Đồng-văn ngày 16 Juillet phải một người bị thương; và một cái nạn nữa ở Gia lâm ngày 10 juillet phải một người đánh bị thương; và một cái nạn nữa ở kilomètre thứ 10 đường Bắc-ninh.

Cải chính. — Trong mục bá cáo việc riêng đăng ở số báo 28.1 có đăng lầm ở dòng thứ ba chữ thứ sáu đăng là lần *em thứ hai lại đăng lầm là con thứ hai.*

Vậy nay xin cải chính lại cho đúng.

Ngạch tòa sứ. — M. Lê-văn-Huy thư ký hạng ba ngạch tòa sứ tòng sự tại Hà-đông được nghỉ phép 15 ngày hưởng nửa lương.

M. Chương-đức-Lu, thư ký phụ tá nhận bổng 350 đồng tòng sự tại Cao-bằng nay đã đầy 18 tuần lễ được bổ thư ký tập sự cũng theo lương cũ.

Ngạch thừa phái. — M. Bùi-ngọc-An thừa phái bang nâu tại chánh Phủ-yên (Sơn-la) nay kiêm chức lục sự tại tòa án đệ nhất cấp ở hạt ấy.

Ngạch lính tợ. — M. Bùi-đức-Tế suất đội lính tợ tại Thái-bình nay được thăng quyền sung phó quản cơ tại tỉnh ấy thay M. Nguyễn-Thung mới mất.

M. Đỗ-nguyên-Du cai cơ tại tỉnh ấy nay được thăng suất đội lính tợ thay M. Bùi-đức-Tế.

Vì nghèo quá mà không tổng tăng nhau con được chăng? Hồi 6 giờ sáng hôm qua, người ta thấy ở cái cống trên phố Hàng khoai, có cái xác một người đàn ông, tên là Tô-văn-Bùng, 17 tuổi. Xét ra thì người này là con ông lão tên là Tô-văn-Cát 62 tuổi, làm phu xe, nhà ở phố sông Tô-lịch, số 5. Nghe dân ai người cha nghèo quá, không tổng tăng được cho con, nên con chết, đem bỏ xác ở đó. Tội nghiệp!

Lại đi xe đạp hai người. — Ngày hôm nay lại có người nào đi đôi trên xe đạp, nên đều đã bị bắt giữ và cảm phạt.

Hai cái xe tay bỏ ở đường. — Có hai chiếc xe tay số B. T. T. 39 và P. L. T. 8 thấy bỏ ở đường cái, thì đã đem về sở cảm.

Lại 50 người không thẻ nữa. — Ngày hôm nay Hình cảnh-sát lại bắt được 50 người không thẻ, đem về sở cảm. Trong số ấy thì 35 người đã nộp tiền.

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán:
CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.
L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.
3001

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Ốm đường. — Ngày hôm qua có một người đàn ông không rõ tên tuổi, ốm nằm ở đường Quan-khâu, thì người ta cho đưa ngay vào nhà thương để chữa thuốc.

Lại một người nữa tên là Phạm-văn-Bình 44 tuổi, quán làng Huân-đức, tổng Tư-đệ, huyện Tiên-hưng, tỉnh Kiến an ốm nằm ở thôn Chùa lòng ở Phố-lạng-thương về, thì tình cảnh-sát cũng cho đưa ngay vào nhà thương.

Con dấu giả. — Văn-sĩ Bưu-chính hãi được một con dấu giả và những giấy má để dùng con dấu ấy đóng vào, nên sở cảm đã làm bộ biên bản để trình tòa giải-quyết.

Những việc vật ở sở cảm. — Nguyễn-thị Cao 30 tuổi buôn bán ở phố Commerce số nhà 9 thua tên Phạm-hi-Ngọc ăn cắp quần áo và đồ vật đáng giá 14 đồng rồi trốn đi; Đặng-thị-Tư 26 tuổi, nhà ở số 35 phố Lille trình mất trộm 40 đồng bạc và 22 hạt vàng đeo cổ; Ng-thị-Ba 24 tuổi, bán hàng tạp-hóa ở số nhà 137 phố Mong-cay thua tên Nguyễn-văn-Chánh 39 tuổi, làm cu-li ở Quan-khâu nhà ở Lạc-viên thua người lính khố đỏ tên là Đỗ-văn-Hiếu số lính 107 ở đọc khố đỏ thức hai đi chơi chỗ mình; người tây-đen tên là Torsa 23 tuổi, quê ở Algérie sang Europe thua hai người tây đen khác là Azaïli và Barat ở phố Bếp-của số nhà 20 để đánh nhau bị nhiễm thương tích.

Việc tự ý trợ quyên để tăng giá trị cho tờ báy. MM. Robert Commissaire de Police 1006 Moisan, brigadier hors classe 394f. Dahar, brigad er hors classe 200f. Micoc, brigadier 1è cl 200 f Cheylan, brigadier 2è cl. 200f Durand, brigad er 2è cl. 200f. Boscus, brigadier 2è cl 200f. Ga tiaume Gentil, brigadier 3è cl. 200f. Fischer, brigad er 3è cl 200f. Cacou, sous-brigadier 1ère cl. 200f. Sanguinetti sous brigadier singlaise 200f

MM. Quang Van Tiêu 59f 0 Lê-thương Cost 39f40, Nguyễn-hau Tinh 39f40, Dang-van-Ky brigadier 2è cl. 39f40.

MM. Dinh-ngoc-Cu 39f40, Trinh-van-Ky 39f40, Nguyen-hau-Loan 39f40, Do Ke Uu di Khem 39f40, Trinh-van-Tai 39f40, Ng-van-Kim 39f40 Vu-van-An 78f80, Vu dinh-Van dit Hien 39f40, Dinh-v-Dong 39f40.

MM. Ng-van-My 19f70, Pham hau-Tao 19f70, Ng-van-Phien 19f70, Nguyen Quyet 19f70, Ngo-v-Tao 19f70, Vu-v-An 19f70, Ng-van-Tu 19f70, Le khac-Thuan 19f70 Bui-hua-Cai 19f70, Ng-van-Van 19f70, Hoang-van-Ngoc 19f70, Tô-van-Hoach 39f40 Do-Long 19f70, Ng-phan-Sa 19f70, Tran-van-Hoanh 39f40, Le-dinh-Ngo 19f70, Do van-Da 19f70, Tran-van-Tao, 39f40, Pham-van-Trang 39f40, Ng danh-Chi 19f70, Pham-v-Xich 19f70 Ngô-van-Binh 19f70, Ng-v-Ba 9f85, Pham-van-Tinh 19f70, Doan-trung-Ve 19f70.

MM. Tran-xuan-Lai 39f40, Ng-van-Chiem 19f70, Le-v-Chi 19f70, Tran-van-Chuyen 19f70, Lam-v-Coi 19f70, Ng-dinh-Thuc 39f40, Pham va-Minh 19f70, Ng-van Ngueng 19f70, Le-van-Nguyen 19f70.

MM. Ng-van-Xuong 19f70, Lai-v-Bai 19f70, Ng-Hom 19f70, Ng-v-Mon 19f70, Lê-v-Tuân 19f70. Ng-quoc-Ky 19f70, Ng-van-Phan 19f70, Vu-Can 19f70, Trac-phan-Hung 19f70, Dinh-

(Xem trong thứ ba, một thứ hai).

55 22

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỔ-MỤC dịch thuật

Hồ điên-tán vẫn biết *Vương-văn* là một người giỏi binh-pháp, định sẽ bắt sống, mới thúc ngựa đuổi theo. Bỗng nghe phía tả có tiếng súng nổ, một toán quân ầm ầm kéo xe, tức là toán quân của *Lý tín*.

Lý tín vâng giao đuổi theo *Hồ điên-tán*. *Hồ điên-tán* đang tác bằng-hái, thấy ngựa tiến tiêu, gọi ngang ngựa quay, làm cho *Vương văn* mất ngựa. Quân *Tống* xúm lại bắt trói *Vương-văn*, còn *Hồ điên-tán* trèo thì quay ngựa trở lại để cứu *Lý tín* giao chiến.

Lý-tín trông thấy *Vương-văn* đã bị bắt rồi, trong lòng rất lo cho *Vương-văn*, không tâm làm đánh, vội-vàng vứt quân chạy vào trong cửa quan. *Hồ điên-tán* cũng truyền lệnh thu quân về trại.

Quân *Tống* giải *Vương-văn* về nộp, *Hồ điên-tán* trông thấy, tuốt thành *Quỷ tư*, rồi trói cho *Vương-văn*, cởi mũ vào ngồi ở trong trướng.

Hồ điên-tán ân cần xin lỗi mà bảo rằng:

— Vừa rồi tôi thất nữ-phạm đến cái hổ-nạy của tướng-quân, dám xin tướng-quân thứ tha.

Vương văn mới:

— Chúng tôi đã bị bắt thì đây, sống chết thế nào ở trong tay tướng-quân đó, hà tất tướng-quân phải ân-cần như thế!

Hồ điên-tán nói:

— Tiểu-tướng này nguyên trước vốn người Hà-đông, sau về làm thị thiên triều, đến bây giờ mới thành thì hầu nam công mới như một. Ông đã là người có đảm lược thì tất anh-chân k a có nào lại chịu đem đặt vào chỗ tối-tăm. Chi bằng ngày nay ông hết lòng với *Tống* triều để lập nên công nghiệp mà lưu cái danh tiếng trên-thách về mai-hậu thì sướng hay làm ru!

Vương văn được nghe mấy lời của *Hồ điên-tán* giảng-giải, suy-nghĩ hồi lâu rồi nói:

— Tiên-sinh đã nói như vậy thì *Chim khôn* chọn cây mà đậu; tôi lẽ nào không nên nói thật-a. Hai-lần tôi mình không phải là học nhỏ nhen, đâm xin xưng lượng cho tôi theo hầu để thoát tướng-quân, để được nên tôi phục-tùng mệnh-lệnh.

Hồ điên-tán nghe nói, lòng mừng-rỡ, liền hỏi mưu-kế để đánh *Tam-trấn-quan*. *Vương-văn* nói:

— Việc binh nên phải tùy-cơ ứng-biến. Nay *Lý tín* thấy tôi bị bắt, tất đóng chặt cửa thành, không chịu ra đánh thì tướng-quân cũng không sao mà phá vỡ được. Chỉ bằng ta hãy đem quân sang đánh *Tiếp-thiên-quan*, rồi con sẽ đánh cửa quan này cũng sẽ dễ hơn g'. Bây giờ ta thông báo cho *Lý tín-trong* thấy ta quân đem quân mai-phục ở *Tiếp thiên-quan*, còn tôi cùng tướng-quân thì giả cách cùng nhau giao chiến. *Lạc-lương-phương* thấy vậy, tất sao cũng mở cửa quan đem quân ra để tiếp ứng cho tôi, khi ấy quân *Tống* sẽ theo tôi mà tiến vào thì quyết thu nào cũng phá vỡ được vậy.

Hồ điên-tán nói:

— Kế ấy rất đi ai! Không cần phải hai-ngợi làm mới được.

Hồ điên-tán sai đặt đàn đấy rồi, tự đem một toán quân giả-vờ đến đánh *Tiếp thiên-quan*. *Lạc-lương-phương* nghe tin quân *Tống* lại đến, ngỡ thêm cắc là quân *Tống* đánh *Tam-trấn-quan* không nổi, cho nên lại kéo đến đây.

Lạc-lương-phương nghĩ vậy, truyền cho hai-ba ức đồng sách cỏ tới. Khi gần đến canh hai, *Hồ điên-tán* truyền cho quân sĩ sang đốn sáng phang, lại bảo sáng-thanh, gia sức cổ đánh.

Quân *Hán* ở trên cửa quan thấy vậy, cứ bắn tên và ném đá xuống. Bỗng thấy *Vương văn* tự phía đông kéo đem một toán quân bảo đến, xông vào giữa trận-pha quân *Tống*, thành ra quân *Tống* rối loạn.

Vương văn liền thẳng đến dưới cửa quan, quát to lên mà bảo quân *Hán* rằng:

— Quân *Tống* đã bị ta đánh thua, sao không mở cửa quan đem quân ra tiếp-ứng.

Quân *Hán* ở trên cửa quan ngỡ rõ là tiếng *Vương-văn*, với vàng phi báo để *Lạc lương phương* biết. *Lạc-lương-phương* bèn sai mở cửa quan đem quân ra tiếp-ứng.

Bấy giờ Hồ điên-tán ở bên cạnh hăng-hái nâng vào giữa trận, rồi quay quân *Hán* ra làm hai ngả. *Vương-văn* thừa thế đánh và *Lạc lương phương* biết là sự bất ngờ, quay ngựa bỏ chạy. *Hồ điên tán* đuổi theo, đâm chết ở dưới cửa quan.

Toán phục-binh của *Lý-kiến trung* ra làm nội-ứng, giả nào vẫn đánh, quân *Hán* tiến-thoái vô lối, đành phải bỏ cả thành mà mở cửa chạy. Khi sáng hôm sau, các tướng-tá tụ hội đông đủ, chẳng thiếu một ai. *Hồ điên-tán* thấy vậy, trong lòng rất lấy làm mừng-rỡ.

Hồ điên-tán mới bảo *Vương văn* rằng:

— Một nơi cửa quan hàng-rào như thế này, nếu không nhờ có cái dị-kế của tiên-sinh thì dẫu tốt bảng năm đông quân ở đây, cũng chẳng sao mà phá vỡ được.

Vương-văn nói:

— Cái kế nhỏ mọn ấy, sá chi đáng kể, chẳng qua cũng gặp may mà được thành công.

Hồ-điên-tán sai người đem tin thắng trận về phi báo *Tống Thái-tôn*. *Tống Thái-tôn* nay giá tiến vào *Tiếp thiên-quan*, tự đốc sang đất *Hồ-đông* chỉ còn cách có một giải đất.

Tâm tả pai-báo *Tam-trấn quan*, *Lý thái-công* kinh hãi mà rằng:

— Nếu vậy thì quân *Tống* thật là thần binh!

Nói xong, liền đem hai con bồ *Tam-trấn-quan* trốn về *Hà đông*, lập nội-ứng quan trấn-thủ ở *Giáng-châu* tên gọi *Trương-công-cận* nghe tin quân *Tống* đã chiếm được *Tiếp thiên quan*, binh hãi không biết đường nào mưu ngày lo-ngại, không biết đàng mưu kế gì cho được.

Viên nha-tướng là *Lưu-bình* tiến lên nói rằng:

— Binh-pháp có nói rằng: « *Nhiều mưu thì thắng, ít mưu thì không thắng, huống chi là vô mưu* » ngày nay quân *Tống* khí-thế vững như núi non, thắng đường đem quân tới đây. *Tiếp thiên quan* là nơi hiểm-yếu, quan-ải kiên-cố như thế mà cũng bị phá vỡ; huống chi thành *Giáng châu* này địa thế bình đồ, quân giặc trông bốn, chỉ bắt tiêm-vào có thể nhảy lên một thành được. Vả quân ta có sẵn-sàng, chẳng nhoáng quân giặc, chẳng là đáng hiến xin hàng, để cứu cho nhân dân trong một thành này tránh khỏi sự lầm-than khổ nỗi.

Trương công-cận nghe lấy làm phải, liền sai *Lưu bình* sang đánh quân *Tống* xin đầu-hàng. *Hồ-điên-tán* tâu với *Tống Thái tôn Tống Thái-tôn* phán rằng:

Không đánh mà xin đầu hàng, là một kế để khiến hiểu biết-thời, ta cũng nên cho.

Hồ điên-tán vâng lệnh. Ngày hôm sau, đem quân kéo đến nhận thành *Giáng-châu*. *Trương-công-cận* mở cửa thành ra đón. *Tống Thái tôn* ngự giá tiến vào trong thành, truyền treo bảng an-dân, lại hạ-lệnh cho hai tướng *Hồ-điên-tán* và *Cao-hoài-đức* cùng hợp quân để đánh *Hà-đông*.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

« Mon frère me dit : Prenons par ce chemin creux.

« Il y avait un chemin creux où l'on ne voyait « pas une broussaille ni un brin de mousse. Tout « était couleur de terre, même le ciel. Au bout de « quelques pas, on ne me répondit plus quand je « parlais. Je m'aperçus que mon frère n'était plus « avec moi.

« J'entrai dans un village que je vis. Je songeai « que ce devait être la Romainville (pourquoi Ro- « mainville ?).

« La première rue où j'entrai était déserte. J'en- « trai dans une seconde rue. Derrière l'angle que « faisaient les deux rues, il y avait un homme debout « contre le mur. Je dis à cet homme : Quel est ce « pays ? où suis je ? L'homme ne répondit pas. Je « vis la porte d'une maison ouverte, j'y entrai.

« La première chambre était déserte. J'entrai dans « la seconde. Derrière la porte de cette chambre, « il y avait un homme debout contre le mur. Je « demandai à cet homme : — A qui est cette maison ? « où suis je ? L'homme ne répondit pas. La maison « avait un jardin.

« Je sortis de la maison et j'entrai dans le jardin. « Le jardin était désert. Derrière le premier arbre, « je trouvai un homme qui se tenait debout. Je dis « à cet homme : Quel est ce jardin ? où suis-je ? « L'homme ne répondit pas.

« J'errai dans le village, et je m'aperçus que c'était « une ville. Toutes les rues étaient désertes, toutes « les portes étaient ouvertes. Aucun être vivant ne « passait dans les rues, ne marchait dans les cham- « bres ou ne se promenait dans les jardins. Mais il « y avait derrière chaque angle de mur, derrière « chaque porte, derrière chaque arbre, un homme « debout qui se taisait. Un n'en voyait jamais qu'un « à la fois. Ces hommes me regardaient passer.

« Je sortis de la ville et je me mis à marcher « dans les champs.

« Au bout de quelque temps, je me retournai, et « je vis une grande foule qui venait derrière moi. « Je reconnus tous les hommes que j'avais vus dans « la ville. Ils avaient des têtes étranges. Ils ne sem- « blaient pas se hâter, et cependant ils marchaient « plus vite que moi. Ils ne faisaient aucun bruit en « marchant. En un instant, cette foule me rejoignit « et m'entoura. Les visages de ces hommes étaient « couleur de terre.

« Alors je premier que j'avais vu et questionné « en entrant dans la ville me dit : — Où allez-vous ? « Est-ce que vous ne savez pas que vous êtes mort « depuis longtemps ?

« J'ouvris la bouche pour répondre, et je m'aper- « çus qu'il n'y avait personne autour de moi ».

Il se réveilla. Il était glacé. Un vent qui était froid comme le vent du matin faisait tourner dans leurs gonds les châssis de la croisée restée ouverte. Le feu s'était éteint. La bougie touchait à sa fin. Il était encore nuit noire.

Il se leva, il alla à la fenêtre. Il n'y avait toujours pas d'étoiles au ciel.

De sa fenêtre on voyait la cour de la maison et la rue. Un bruit sec et dur qui résonna tout à coup sur le sol lui fit baisser les yeux.

Il vit au-dessous de lui deux étoiles rouges dont les rayons s'allongeaient et se raccourcissaient bizarrement dans l'ombre.

Comme sa pensée était encore à demi submergée dans la brume des rêves, — tiens ! songea-t-il, il n'y en a pas dans le ciel. Elles sont sur la terre maintenant.

Cependant ce trouble se dissipa, un second bruit pareil au premier acheva de le réveiller, il regarda, et il reconnut que ces deux étoiles étaient les lanternes d'une voiture. A la clarté qu'elles jetaient, il put distinguer la forme de cette voiture. C'était un tilbury attelé d'un petit cheval blanc. Le bruit qu'il avait entendu, c'étaient les coups de pied du cheval sur le pavé.

— Qu'est ce que c'est que cette voiture ? se dit-il. Qui est-ce qui vient donc si matin ?

En ce moment on frappa un petit coup à la porte de sa chambre

Il frissonna de la tête aux pieds, et cria d'une voix terrible :

— Qui est là ?

Quelqu'un répondit :

— Moi, monsieur le maire.

Il reconnut la voix de la vieille femme, sa portière.

— Eh bien, reprit-il, qu'est-ce que c'est ?

— Monsieur le maire, il est tout à l'heure cinq heures du matin.

— Qu'est-ce que cela me fait ?

— Monsieur le maire, c'est le cabriolet.

— Quel cabriolet ?

— Le tilbury.

— Quel tilbury ?

— Est-ce que monsieur le maire n'a pas fait demander un tilbury ?

— Non, dit-il.

— Le cocher dit qu'il vient chercher monsieur le maire.

— Quel cocher ?

— Le cocher de M. Scaufflaire.

— M. Scaufflaire ?

Ce nom le fit tressaillir comme si un éclair lui eût passé devant la face.

— Ah oui ! reprit-il. M. Scaufflaire.

Si la vieille femme l'eût pu voir en ce moment, elle eût été épouvantée.

Il se fit un assez long silence. Il examinait d'un air stupide la flamme de la bougie et prenait autour de la mèche de la cire brûlante qu'il roulait dans ses doigts. La vieille attendait. Elle se hasarda pourtant à élever encore la voix :

— Monsieur le maire, que faut il que je réponde ?

— Dites que c'est bien, et que je descends.

Những kẻ khốn-nạn

LÊ-LỢI Tổng-thuật, văn sĩ Việt-Nam
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

« Anh tôi rủ tôi đi vào con đường trũng.

« Có một con đường trũng, không thấy bụi cây nào « mà cũng không có rêu. Hết thấy cái gì cũng sắc đất « cả, trời cũng sắc đất. Đi được vài bước thì tôi nói, « không thấy ai trả lời, thì ra anh tôi đi đâu mất, không « có bên mình tôi nữa.

« Tôi thấy một cái làng, tôi bèn vào trong làng. Tôi « tưởng chừng làng ấy như là làng *Romainville* (Sao lại « *Romainville*?) (1)

« Tôi vào một phố thứ nhứt thì thấy vắng không có « một ai. Tôi lại rẽ sang phố khác. Vừa rẽ sang đầu phố « thì tôi thấy một người đứng đưa tường. Tôi hỏi : — « Đây là đâu? thì người ấy không đáp. Tôi thấy một « nhà mở cửa thì tôi vào.

« Cái phòng tôi bước vào trước nhứt không có ai cả, « tôi lại sang phòng khác, thì ngay sau cánh cửa tôi « thấy một người. Tôi lại hỏi: nhà này là nhà nào? người « ấy không đáp. Cái nhà đó có một cái vườn.

« Tôi từ trong nhà ra ngoài vườn, thì thấy vườn « vắng không có ai. Tôi đi qua một cái cây thì thấy có « một người đứng sau cây. Tôi hỏi người ấy: vườn này « vườn nào? Tôi vào đây là đâu? người ấy không đáp.

« Tôi đi lang-thang trong làng, thì thấy làng to, thật « là một thành-thị. Phố nào cũng vắng ngắt mà nhà « nào cửa cũng mở. Không có một vật nào gợi là vật sinh- « động đi qua các đường phố, hoặc đi lại trong nhà, « hoặc dạo chơi trong các vườn cả. Nhưng cứ mỗi chỗ « có tường khuất-khúc, cứ mỗi cái cửa, cứ mỗi chỗ « bóng cây thì lại có một người đứng yên không nói gì « cả. Mỗi lần chỉ nom thấy một người mà người nào « cũng đứng yên nhìn tôi đi qua.

« Tôi từ chỗ phố-xá đi ra cánh đồng.

« Tôi đi chừng một lát, tôi ngảnh cổ lại thì tôi thấy « một lũ đông người theo sau tôi. Tôi nhìn kĩ thì nhận « ra toàn là những người tôi đã gặp trong thành-phố. « Người họ thật là đi-đặng. Họ không ra dáng vội-vàng « mà họ đi nhanh hơn tôi. Họ kéo đi đông như thế, mà « không nghe thấy tiếng động gì cả. Chỉ trong một lát « thì họ theo kịp tôi và họ đứng vây kín cả xung quanh. « Da mặt họ đều là sắc đất cả.

« Bấy-giờ thì cái người tôi gặp trước hết cả trong « phố, mới hỏi tôi rằng: — Anh đi đâu thế? Anh không « biết rằng anh chết đã lâu rồi ư?

« Tôi mở miệng ra tính trả lời, thì thấy không còn ai « ở quanh mình cả. »

Đến đó thì ông thức dậy, mình mẩy thấy lạnh rã như đồng. Một trận gió lạnh ngắt như gió buổi sáng, làm cho hai cánh cửa sổ bỏ ngỏ cọt-kẹt ở trên cái ngưỡng. Lửa trong lò-sưởi thì tắt rồi. Cây nến cũng chầy gần hết. Trời hãy còn tối đen như mực.

Ông đứng dậy ra phía cửa-sổ. Trên trời vẫn không có sao.

Đứng trên cửa-sổ mà nhìn xuống thì thấy cái sân nhà và thấy ngoài đường cái. Đồng nghe một tiếng gì kho-khan và cứng-cỏi ở dưới đất khiến cho ông phải cúi xuống nhìn.

Ông nhìn xuống thì thấy như hai ngôi sao đỏ, lập-lòe trong cảnh tối. Cái tư-tưởng của ông lúc ấy vẫn còn ngập trong cái cảnh *sương-mù giấc mộng*, cho nên ông ngu cái kì-trống sau này :

— Ô hay! trên trời thì không có, giờ lại thấy ở dưới đất.

Con mê ấy chỉ trong giây-phút tỉnh ngay, bởi vì nghe ầm-ầm một lượt trước, rồi lại nghe ầm-ầm một lượt nữa. Ông nhìn kĩ thì nhận ra hai ngôi sao ấy là hai cái đèn một cỗ xe. Nhờ đèn sáng thì tế-nhận ra là cỗ xe nhỏ không có mui, đóng một con ngựa bạch. Thì ra những tiếng động trước là tiếng chân ngựa đi trên đường lát đá. Ông tự-vấn:

— Xe nào thế nhỉ? Ai mà đến đây sớm làm vậy?

Giữa lúc ấy thì có tiếng ai sẽ gõ cửa buồng ông. Ông run từ đầu đến chân mà thét hỏi:

— Ai đó?

Cổ người thưa:

— Bẩm quan thị-trưởng, tôi đây.

Ông nhận ra tiếng mụ canh-cổng, ông lại hỏi:

— Thế sao, cái gì đó?

— Bẩm quan thị-trưởng năm giờ sáng vừa đánh.

— Năm giờ thì can gì đến ta?

— Bẩm cỗ xe ngựa đã đến.

— Xe ngựa nào?

— Bẩm cỗ xe không mui.

— Xe không mui nào?

— Bẩm thế quan thị-trưởng lại không có mướn một cỗ xe không mui ư?

— Không.

— Bẩm thế người đánh xe lại nói rằng đem xe đến đón quan thị-trưởng.

— Người đánh xe nào?

— Người đánh xe của ông *Scaufflaire*.

— Ông *Scaufflaire* à?

Ông nghe đến tên người chủ xe thì giật nẩy mình, tự-hồ có chớp lòe trước mắt, bấy giờ mới nhớ ra mà rằng:

— À phải! Ông *Scaufflaire*.

Giả-sử lúc ấy mà mụ già nom thấy mặt ông thì chắc mụ cũng thất-kinh.

Hai người cùng lặng yên trong một hồi lâu. Ông ngẫn-ngơ ra mà nhìn ngọn đèn nến, rồi lấy ngón tay vê vê những giọt sáp chảy xuống quanh cây nến. Mụ già chờ một lát rồi đánh bạo lên tiếng hỏi:

— Bẩm quan thị-trưởng, thế tôi trả lời người ta làm sao bây-giờ?

— Bảo người-ta rằng được, rồi ta xuống.

1. Câu ấy chính tay *Jean Valjean* chú vào.

Luyện tập quốc-văn

Bước giang-hồ

Đêm đã khuya, canh đã tàn gió hiu hiu thổi, tiếng đế kêu sầu, một mình thơ thẩn bên thềm, trông ra con đường xe cộ, lên thác xuống ghềnh, qua đèo xuống dốc, mà ghé, mà ngắm, cho bước giang hồ cho bạn thiếu niên ta.

Mới hôm nào, còn ở nhà năm bảy anh em họp tập, cảnh gia-đình sớm hôm vui vẻ, khi cầm hát, lúc giọng cười, mà tới nay mặt mình bước tới nơi « biển rộng » này quay đi chỉ thấy lơ thơ vài nóc nhà dân, nhìn lại chỉ thấy vắng vẳng tiếng nhạn vào von, phong cảnh thế mà ai chẳng phải rượt báo gan dầu.

Canh khuya thơ thẩn một mình,
Ngẫm xem phong cảnh như hình đẹp đai.
Nhạn kêu vọ vẫn bên trời,
Làm cho thổn thức lòng người tha hương.

Cũng vì bước sông đành, mà ta phải chịu lắm cảnh thê-lương, nhiều phen vất vả. Nhưng chỉ làm gia đặm nghìn da ngựa, ta cũng phải đi cho biết đó biết đây, khắc sát lắm điều hay, mọc kinh lắm sự lạ, như thế cái trí non nớt của ta, mới mong có ngày phần khởi được. Bước phong trần ai chẳng vương, cảnh giang-hồ ngẫm đến thì đi, chứ đi ai nỡ ra lìm người thoạt mới coi có tiếng khác, ai chẳng phải sẵm trái mới đặng cay.

Vì như ông Hàn-Tín và đời Tây Hán, ông ta nhịn bao nhiêu nỗi nhục nhục, nhiều cảnh éo le, phong trần mài một lưỡi gươm thế mà sau này ông ta cũng làm được chức đại nguyên súy, giáp nhà Hán nên cơ-nghiệp 300 trăm.

Ta chớ nên gặp những sự khuất khúc mà đã vội nản chí sờn lòng, vì sống ở trên đời phải trả sự đời, sao cho khỏi thẹn tiếng con Rồng cháu Lạc. Tạo hóa kia chẳng cũng để dành cho ta lắm sự vui sướng, ta chưa biết đến mà thôi. Kia chẩn thứ phòng kia, sao ta chẳng biết ngâm thơ đọc sách, bàn đèo nọ ta chẳng biết thơ-thẩn dong chơi. Một giải suối kia, con thuyền khoan lái, một giải mênh mông giọng ca tiếng hát, sớm hôm vui thú, non nước hữu tình, sao ta chẳng biết để cho cảnh nước người. Nhưng những sự vui thú đó bọn thiếu niên ta nào có ai mất đâu, chỉ sớm hôm bận bịu trong cuộc đỏ đen, chơi chơi nhan trong thấu lại bừng tỉnh giật mình ra gáy, ghê sợ cho bọn thiếu-niên ta sau này. Vậy bạn thiếu-niên ta ơi! Ta phải nên nghĩ vận mệnh nước nhà, mệnh cuộc tương lai sau này nên khẩn cấp đến sự học, tránh xa điều đề, một mai vận-mệnh nước nhà mới mong ngày hưng vượng, phát đạt được.

Mong lắm thay.

Văn-Irang (Rozano).

Những bộ đầu, đã in thành bốn quyển, mỗi bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	225 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0 $ 20
— II	203 — .	0 45	
— III và IV	169 — .	0 35	Cả bốn quyển gửi làm một gói 0 40
— V và VI	193 — .	0 45	

Ba kỳ đăng không lấy tiền

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ **0 $ 20** MỘT LẦN

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Một cái nhà số 209, hàng hòng muốn bán, hỏi tại số 163, Rue de la Citadelle *Hanoi*. 5.740

Bán một cái nhà phố hàng Đậu số 45, rộng 131 thước vuông, giá 3.200 $ 00, hỏi tại phố Gia-Long số nhà 16. 5.741

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại 95, phố mới *Hanoi*, 5.742

Một miếng đất ngay cửa nhà diêm, ngõt 500 thước vuông muốn bán ; hỏi tại M. Bùi-xuân-Tiến ; số 9 phố Neyret, *Hanoi*. 5.743

Muốn bán một khu đất đương làm nhà rở rang, muốn bán, giá hạ, cho trả tiền dần, hỏi tại bản quán. 5.744

Muốn bán một cái nhà số 85, phố hàng Cỏ (Gambetta). Hỏi ở đấy. 5.783

Muốn bán một cái nhà rất to ở hàng Buồm số nhà 11. Hỏi tại đấy. 5.777

Muốn bán một cái nhà số 50 hàng Đào. Hỏi ở đấy. 5.783

Bán một cái nhà kiểu tây ở Hà-đông, rộng 8 thước tây, ở giữa phố buôn bán, xế cửa Tòa-Sứ. Hiện cho một nhà đại-thương hoa-kiều thuê. Ai muốn mua hỏi tại 29, phố hàng Bông-Bệm Hanoi, vào buổi tối. Định giá 5.500 $ 00. 5.771

Tôi có một sào đất muốn bán, hay ai thuê, tôi cũng bằng lòng, đất hai mặt trông ra đường cái, ở phố Ái-mộ Gia-lâm. Xin hỏi ngay ở đấy. Chính, 18, Rue Ái-mộ Gia-lâm. 5.770

Muốn bán bốn cái nhà mới kiểu tây phố Phúc-đường ở Vinh. Hỏi Mme Quan-thị-Hữu ở nhà ấy. 5.778

Đồn-điền, ruộng, trại
(Concessions, rizières, propriétés rurales)

Một cái đồn điền linh 600 mẫu tây (hectares) muốn bán, hỏi tại bản quán. 5.745

Bán lại cửa hàng
(Cession de fonds de commerce)

Nhà cho thuê
(Maisons à louer)

Một cái nhà số 16, đường 114, gần chợ hàng da cũ cho thuê ; Hỏi tại số 163, Rue de la Citadelle, *Hanoi*. 5.747

Cho thuê một cái ở đường Trường buổi, số 7. Hỏi tại bản-quán. 5.748

Có một miếng đất thật rộng ngay trước cửa Gare cho thuê để làm xiêng củi. Xin hỏi : 123 phố hàng Bông Hanoi. 5.775

Xe ô-tô
(Automobiles)

Một cái xe ô-tô « Salmson » 10 mã-lực còn mới, muốn bán, hỏi tại bản-quán. 5.749

Một cái xe ô-tô « Berliet » 12 mã-lực muốn bán, hỏi tại bản-quán. 5.750

Xe-ngựa
(Voitures hippomobiles)

Một dịp rất tốt

Muốn bán một cái xe ngựa, kiểu panier, bánh cao-xu đỏ ngựa đủ cả. — Giá rất rẻ. Hỏi tại bản quán. 5.760

Xe-nhà
(Pousse-pousse)

Bán một cái xe-nhà sơn đen, hãy còn mới nguyên. Gọng, càng, tôm bằng đồng, nệp thuế rồi. Mới đi độ hai tháng. Hoi tại N° 15, hàng Gai Hanoi. 5.761

Xe-đạp, xe mô-tô
(Velos, motos)

Muốn bán xe đạp « Peugeot » còn mới nguyên — Giá rất rẻ — Hỏi tại M. Huấn, 61 Rue du coton Hanoi. 5.762

Muốn bán 1 cái Moto marque « Gillet Herstal » 4 mã lực, còn mới nguyên, giá rất rẻ. Hỏi tại số nhà 10, phố hàng Cau Hanoi. 5.782

Đồ-đạc
(Mobiliers)

Salon, tủ, sập v. v. toàn gỗ trắc cả, muốn bán, hỏi tại bản-quán. 5.763

Muốn bán 1 bộ Sa-lông, hòm đựng nước đá tủ áo.
Hỏi tại bản-quán. 5.764

Muốn bán 1 cái máy đánh chữ kiểu « Remington », vừa mua, còn mới lắm. Hỏi tại số 49, Sinh-từ, Hanoi (M. Nhan). 5.769

Bán một cái *Ontoscope* 45×107, objectif Tessar-Zeiss, thiết mới nguyên và nhiều đồ phụ tùng. Giá rẻ. Hỏi M. Tam, 63 Rue Francis-Garnier Hanoi. 5.774

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một con chó dực săn từ 2 tuổi cho đến 3 tuổi, « arrêt rapport parfaits » hoặc thực nòi Bleu d'Auvergne, hoặc thực nòi pointer anglais. — Trả rõ đất tiền. Hỏi tại bản-quán. 5.765

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại bản-quán. 5.766

Vì không có chỗ nuôi nên muốn bán bớt đi hai con chó săn. Hỏi số 3 Rue de Phúc-kiến, Hanoi đề thương-lượng. 5.773

Sách vở
(Livres)

Vì cần có đủ tài-liệu để soạn một cuốn sách nói về THẮNG-CẢNH NƯỚC NAM nên ai biết *đường-lối, vị-chí, lịch-sử* và *phong-cảnh* các nơi nào đẹp, thì gửi bài tường-thuật về cho M. Khái-sinh 125, phố hàng Bông Hanoi. Sẽ có tiền-thuyết và sách kinh-tặng. 5.768

Muốn bán những Nam-Phong, Hữu-Thanh, số cũ và một Bibliothèque des Romans, Auteurs Classiques, Mémoires, Livres de Voysge của các danh-sĩ Thái-Tây cổ-kim và các đại-văn-hào Pháp... Giá tính phải chăng, Hỏi tại 87 phố hàng Thiếc Hanoi. 5.776

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đàng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Đồ vàng bạc
(Bijoux)

Muốn mua
(On achète)

Muốn mua sừng hươu hạng tốt.
Ai có đem đến hiệu báo-chế THỌ-DẦN-ĐƯỜNG số 44, Phố Nhà-Thương khách Hanoi mà bán, sẽ được giá cao. 5.751

Cần tậu một cái nhà ở phố Paul-Bert hoặc giáp phố ấy cũng được, cốt có cửa hàng để buôn-bán. Hỏi tại báo-quán. 5.752

Muốn mua đồ xứ cổ, các hạng.
Hỏi tại 97, hàng Cỏ (Gambetta) Hanoi. 5.753

Tìm người làm
(Offres d'emplois)

Cần thợ thiếc, thợ mộc, thợ nề đề đi Saigon. Hỏi tại M, Hà-quang-Cảnh, 38 đường Huế (chợ Hôm) *Hanoi*. 5.754

Người làm tìm việc
(Demandes d'emplois)

Một người làm nghề giữ caisse hoặc đi thu tiền (caissier ou encaisseur) rất cẩn-thận và có gửi đủ đảm-bảo, ai muốn mượn, xin cho biết tại phố Gia-Long số nhà 16. 5.755

Lê-khanh-Toản, 25 tuổi, xin làm thư-ký kế-toán, biết nghề đánh máy, có đủ giấy chứng chỉ tốt (*Références excellentes*), tình-nguyện làm trong xứ nhượng-địa hay các xứ thuộc-địa Pháp. 5.772

Trường học
(Ecoles)

Trung-bắc Học-hiệu có lớp dạy vụ nghỉ hè. 5.756

Tìm thầy dạy học
(Leçons)

Một người học-trò năm thứ ba trường Bảo-hộ nghỉ hè muốn nhờ một ông Giáo chữa bài rédactions giùm cho. Gửi thư đến nhà báo. 5.757

Một người học-trò có bằng diplôme de fin d'études complémentaire Franco-Annamites. Muốn tìm một ông Giáo dạy Anglais để vào học trường Lycée Albert Sarraut. 5.758

Mất đồ hẹn thưởng
(Perdus)

Một bà đầm đánh lạc một con chó cái « Fox terrier » trắng, đầu và đen và hung hung đỏ. Ai bắt được đem lại bản-quán sẽ chỉ chỗ cho mà lĩnh thưởng. 5.759

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Đêm 19 giang 20 juillet 1926 có một thằng bé lên 13 tuổi đầu nó cạo chọc mất vẹ, sắt mặt giăng khênh, người nó cao chừng độ 3 thước rưỡi annam, bởi vì giời nóng quá có một mình nó ngủ ở ngoài hiên hiệu Khách mà đến sáng không thấy nó về. Tên nó Hoàng-văn-Ngọc. Hoàng-văn-Kén là anh ruột nó. Nhà ở Tiên Tsin ngõ đồng-lợi số 19. 5.778

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

La pierre accusatrice

Arrivé dans sa tribu, Séto: commença par redemander cinq cents onces d'argent à un Hébreu, auquel il les avait prêtées en présence de deux témoins; mais ces deux témoins étaient morts, et l'Hébreu, ne pouvant être convaincu, s'appropriait l'argent du marchand, en remerciant Dieu de ce qu'il lui avait donné le moyen de tromper un Arabe.

Sétoc confia sa peine à Zadig, qui était devenu son conseil: « En quel endroit, demanda Zadig, prêtates-vous vos cinq cents onces à cet infidèle?

— Sur une large pierre, répondit le marchand, qui est auprès du mont Oreb.

Quel est le caractère de votre débiteur? dit Zadig.

- Celui d'un fripon, reprit Sétoc.

Mais je vous demande si c'est homme vif ou flegmatique, avisé ou imprudent?

— C'est de tous les mauvais payeurs, dit Sétoc, le plus vif que je connaisse.

— Eh bien, insista Zadig, permettez que je plaide votre cause devant le juge. »

En effet, il cita l'Hébreu au tribunal, et l parla ainsi au juge : « Oreilles du trône de l'équité, je viens redemander à cet homme, au nom de mon maître, cinq cents onces d'argent qu'il ne veut pas rendre ».

— Avez-vous des témoins? dit le juge.

— Non, ils sont morts, mais il reste une large pierre sur laquelle l'argent fut compté; et s'il plaît à votre Grandeur d'ordonner qu'on aille chercher la pierre, j'espère qu'elle portera témoignage; nous resterons ici, l'Hébreu et moi en attendant que la pierre vienne; je l'enverrai chercher aux dépens de Sétoc, mon maître.

rès volontiers, répondit le Juge; et il se mit à expédier d'autres affaires.

A la fin de l'audience : « Eh bien! dit-il à Zadig, votre pierre n'est pas encore venue? »

L'Hébreu, en riant, répondit :

— Votre Grandeur resterait ici jusqu'à demain que la pierre ne serait pas encore arrivée : elle est à plus de six milles (1) d'ici, et il faudrait quinze hommes pour la remuer.

— Eh bien! s'écria Zadig, je vous avais bien dit que la pierre porterait témoignage : puisque cet homme sait où elle est, il avoue donc que c'est sur elle que l'argent fut compté!

L'Hébreu déconcerté, fut bientôt contraint de tout avouer; le juge ordonna qu'il serait lié à la pierre sans boire ni manger, jusqu'à ce qu'il eût rendu les cinq cents onces, qui furent bientôt payées. Voltaire

Viên đá làm chứng

Khi về xứ, Sétoc bèn đi đến bỉ người Hébreu mon nợ năm trăm lạng bạc mà khi trước cho vay ở trước mặt hai người làm chứng; nhưng nay hai người đó chết cả rồi và người Hébreu chắc không có tang-chứng gì là mình nợ nữa nên quyết vỗ không mèn tiền của người lại buôn Sétoc đó và cảm ơn Chúa-Trời đã cho cơ hội ấy để lường người A-lạp-bá.

Sétoc đem kể chuyện đó với Zadig là người xưa nay vẫn hỏi ban

Zadig hỏi: « Vậy ông cho đến bây lượng ấy vay năm trăm lạng bạc ở đâu?»

— Người lại buôn đáp:

Trên một tảng đá to ở gần núi Oreb.

—Zadig lại hỏi: Tính nết người ấy ông thế nào?

— Sétoc đáp: Tính nết nó hay lừa đảo.

— Không tôi hỏi có phải là người nóng-nảy nay thất-thường, khôn-ngoan hay khờ-dại kia?

Sétoc đáp: Trong bọn mấy nợ hay trây-lười, thì có nhỉ nóng tính hơn cả.

— Zadig lại nói: Vậy ông để tôi đem việc này cãi trước mặt quan tòa. »

Quả nhiên Zadig đưa người Hébreu ra tòa kêu, rồi bảo với quan tòa rằng: « Bẩm ngài là đức trời sai xét, con tay mặt có con đến đây thưa tên này có mượn 500 lạng bạc mà không chịu trả. » Quan tòa liền hỏi: « Anh có chứng cớ không?

— Bẩm không, nhưng người làm chứng đều chết cả, nhưng còn một tảng đá mà khi cho vay thì đếm tiền ở đó và nếu quan-lớn sai khiến tảng đá ấy về thì con chắc sẽ làm chứng được; còn người Hébreu cũng con sẽ đợi ở đây tới khi nào không được đá về; con xin sai người đi kiếm, phí-tổn bao nhiêu đã có chủ con chịu.

— Quan tòa nói: « Thế thì càng hay » rồi xét đến việc khác.

Xong phiên xử án, quan tòa bèn hỏi Zadig: « Thế nào? đã xong kiện chưa? » Người Hébreu phải cười mà rằng: « Các dã quan-lớn ở đây đều mai viên đá cũng chưa chắc về tới đây sáu đặm và phải mười lăm người mới lay chuyển.

— Zadig kêu lên rằng: con đã biết ngay viên đá ấy làm chứng được mà! vì tên này biết tảng đá đó ở đâu tác là đã trả nhận rằng chính đã đếm tiền cho vay ở trên tảng đá ấy ».

Người Hébreu ngẩn mặt ra, bối-rối phải thú nhận cả; quan tòa truyền người ấy sẽ phải trói vào tảng đá, cấm không được ăn uống gì, kẻ đến khi giả xong năm trăm lạng bạc mới thôi. Bạc đó cũng bao lâu đã giả đủ.

Bỗ hương Tổng



LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi

Bán-biện chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lính hóa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhân

Nhiễu tây, ... 3$80 - 3$00 | Lượt, . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$60

Mũ nút chai : 3$00 - 2$50

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nếu mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 quan, còn thì đóng làm 22 tháng mỗi tháng 20 mươi quan. Hợp tiền lần đầu, liền được ngay một vé, tháng mình có quyền xổ-số. Kỳ vé trước số thì được số tiền. Mình chỉ chịu khó đánh dấn một tí, thật bằng như không nghĩ đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được có quyền xổ-số một cái vé rất quý có sinh lợi-tức.

Vì Crédit National mỗi năm tổng kết các rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tăm kỳ trong một năm cộng à 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gửi 20 quan cho 6 ngài chỉ-nhiệm nhé :

BANQUE NOUVELLE, 6 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 12 Mars 19-4, các nhà mua vé được đủ điều chắc-chắn.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Bên hiếu bên tình

(Tiếp theo)

Lại nói cậu Ngọc-thấy vốn nhà buôn bán lớn có, cho nên cậu lấy bao nhiêu chẳng được, cậu bèn xin nhà 200 $ đưa sang giáp có Liên để giả nợ cho cha. Cô Liên được tiền, mới viết thư sang cám ơn cậu Ngọc-thấy.

Bốn năm bốn, tây đen lại đến đòi nợ, thì cụ Huyện biết tính sao, người ran tiền đẹp, không nói được nữa nhoi, bỗng thấy có Liên thò 2 cái giấy 100 $ và 15 $ 0 ra đưa cho cụ Huyện, thì cụ lấy làm lạ quá, vì ngày lấy hỏi rằng: Kia ở đâu thế.

Thưa cha, đây là con đi vay mượn được đấy ạ.

Ở lúc này cụ mới định hỏi, song chưa biết duyên cớ làm sao, trao giả đã sai cho tây đen, lấy sao văn tự đối đi...

Khi tây đen ra khỏi, cụ liền hỏi duyên cớ có Liên có bèn kể xét xi, khéo léo kể cả ra cho cụ Huyện nghe và lại lựa nhời khuyên giải cụ. Cụ Huyện thấy con gái hiếu-nghĩa như vậy, lại thấy cậu Ngọc-Thấy hiền-tâm như thế, thì cụ thọ thuận làm. Bấy giờ cụ mới bắt hỏi. Từ đó cụ quyết chí ta thán cứ ở nhà, mượn quyền chuyển làm vui...

Có Liên thấy cha đã biết hối và bỏ cái nết hại đi, bấy giờ có mới yên tâm buôn bán....

Con đưa thoi, thiên-quang chín chục, ông bao đã là ngày giỗ hết cụ Huyện Bà. Cô Liên ngồi đến lại cùng cụ kể ở muốn vào Cô bèn xin phép cụ ông ra thăm người cô ở ngoài Hà-nội, vừa để cho khuây nỗi buồn mười mươi..

Sang hôm sau cô Liên sửa soạn ra ga lấy vé đi Hải-phòng. Lâu nay được độ 2 ga, có sực thấy ở toa sau một anh ăn mặc bảnh bao song xem nét mặt chỉ là tay lêu lổng chơi bời, đương chống chọc nhìn cô không hề chớp mắt, cô lấy làm nguợng quá, nên cô vội quay mặt đi chỗ khác.

Càng trẻ tuổi đó nguyên quê ở trên mạn ngược, con nhà giầu có, cậu ăn chơi phong lưu chẳng tiếc mấy gì, cậu có tính hiếu-sắng, trông mặt cậu sẵng đã biết, tên cậu là Minh-Sơn, ít lâu nay đã nhận được của bà con trong phố một tên đặc-biệt là Hai-Phè. Lắm khi cậu đã bị xì nhọ về tội hễ thấy gái đâu là lẩm lét so đuổi cho được, — lão thấy cô Liên ngoảnh mặt đi, thì cậu tức qua, bèn vờ chen lại đứng ở cạnh chỗ cô Liên, song cô không biết, làm tảo nào, đương ở giữa chỗ đông người, chẳng nhẽ sinh sự lôi thôi, cô bèn ra toa khác ngồi. Cậu Minh-sơn thấy vậy tức quá, định đi theo đến Hải-phòng tìm vào tận chỗ cô ở, cậu thu xếp ngược ngay, rồi về mai mấy nhà, mượn môi-nhân xuất Hải-phòng để hỏi, song đến Hải-phòng thì cô đã về Hà-thanh rồi, cậu bèn hỏi thăm cho được chỗ nhà cụ huyện ở, bảo mới đến danh tiếng. Cụ Huyện Thái-không biết xử-trí ra sao, mới hỏi ý kiến cô Liên, cô thưa rằng:... cậu chỉ là công-tử bộ ngoài đây thôi, vì con đã thấy cậu ấy ở trên tàu vừa rồi, nào lượn đi lượn lại thấy ai cũng nhòm nhè, và chẳng thấy lại không nhờ đến người nào, nếu không có 200 $ 00 thì lấy đâu mà giả nợ cho Tây đen hay sao...» cụ Huyện nghĩ phải mới từ chối mối nhân mà rằng: Đăng ông bà yêu đến nhà, khi nào cháu dám từ, song chỉ vì cháu đã định-hôn với một người rồi. Xin để hỏi đám khác cho cậu ấy vậy. Mụ mối biết thế không được, đành phải về không — Cậu Minh-sơn thấy việc không thành, tức quá, ngày đêm mơ mẫu thân trên tàu vào ở nhà cô mà về mỹ nhân ở trên Bắc, thành ra phát bệnh. Cụ mẹ cậu hỏi ấy ốm cũng đoán được là việc nhân-duyên, bèn tìm lời khuyên giải.

— Thôi con không ngại đâu, thầy khắc có cách lấy được cơ. Liên về cho con, thầy bảo cả kế.

Nói xong kế thầm với cậu, làm như thế này... thế này... cậu Minh-sơn vừa ý, bảnh chayen lắm ngay đi.

Một hôm nhà cụ Huyện đương bố con vui vẻ nói truyện, vì hôm đó người cô ở Haiphong cũng về chơi — bỗng đâu ba người đội xếp vào, một người chận cửa, một người lối cụ Huyện vào trong, cả nhà nhỏ xao chưa hiểu ra sao. Ra đến sau, người lính cầm đi lạo lăm tai bắt được một gói thuốc phiện lậu, cụ Huyện thấy vậy kêu la rầm rĩ rằng oan, có làm tui vạn lấy kêu cơ, sang quá tang không thể làm thế nào được. Khổ chưa! Cụ Huyện bèn cả gan bị bỏ oan-điểm lôi nhau đến nhà bốp, rồi xem sao cụ cũng bị phạm đến nhà quan-lớn sao gió đâu, mà cụ cũng không biết ở đâu mà ra. Còn cô Liên ở nhà cũng không hiểu ra sao, cuống nguợng chạy xuô, nghĩ rằng thật đáng thương!... Hôm nào có cũng đều sợ hợp tâm cha, cũng là lẽ cao, song rõ ràng có gấy pạt cụ Huyện 100 $ 00 và ai tang tang gian... cực nỗi cô Liên ngoc-nẫy tức ra nỗi lên thì có, có khóc tan thây, cũng xếp cả mình con được thôi.

—Bây giờ ở ta gặp phải cơn đen, vận tăng như vậy, ta ở đi làm thế nào gỡ, cho cha ta thoát nạn, ta biết vay mượn vào đâu cho được. Chỉ còn cậu Ngọc thấy có thể giúp ta được, nhưng nhà bây giờ cũng đương túng bấn, dẫu có giúp được thì cũng chỉ được trên thôi chứ còn hai tháng thì kia, cậu làm sao được, cô nghĩ vậy lại vội mình lắm khoẻ, bỗ ốm ra nằng người trông xanh xao nhàu đi...

Duyên do việc xảy ra sao, chắc các độc giả cũng đã hiểu rằng Minh-sơn tự khi thấy cụ Huyện thôi tử chối không gả cho mình, bèn lập kế với bỗ bỏ thuốc phiện vào nhà cụ Huyện, rồi đi báo sở cảnh sát đến bắt, cậu lại còn cất lời bảo phạt thật nặng. Nay tà, thì không của đời nào gỡ được. Cậu bèn nộp năm trăm phạt hộ cho cụ huyện rồi xin nhà nước hãy tạm thả cho cụ ra, vì cậu cũng có người bà con làm việc sở nhà nước. Cụ Huyện được tạm thả, Minh-sơn lại thuê mấy đến đánh tiếng lần nữa nói rằng: hễ cụ Huyện bằng lòng gả cô Liên thì cậu sẽ thu xếp cho cụ được thả ngay. Cụ Huyện không biết nói sao:

— Xin cho khất chú nhật tôi sẽ giả nhời. Mối tơ vò.

Cụ huyện mới tỏ là việc này tại ông anh Minh-sơn rắn nên, muốn lấy cho được cô Liên, song việc đã như vậy, nếu không nghe, tất là phải nghĩ tới, ở anh thì còn khó nào bằng nữa, cực chẳng đành, Cụ bèn bàn với cô Liên.

(Còn nữa) Lưu Phương H. H.

CUỘC THI Ô-TÔ

ĐƯỢC LÂU BỀN

Chạy 24 giờ ở Mans năm 1926

Hạng 1500 cm3 Nhất : CORRE LA LICORNE

Hạng 1100 cm3 Nhất : SALMSON

GARAGE AVIAT

ĐẠI-BIỂU

Ở góc hai phố Rialan và Gambetta

HANOI

3020

VĂN UYỂN

Gửi người mới biết

Ai gỡ cho ra một mối tơ,
Mối người kim-cổ hễ đào-nguyên,
Lạ thay! không thuốc mà say khách,
Ngán nhất! hoài tiền chẳng được lời,
Sự thế nắn thương mà nắn giận,
Tấm lòng vì nợ lại vì duyên,
Bèo may đành cuối giang-khuya chở,
Có gió không không chuyện hẹn-huyền.

Hoài hữu

Lạnh ngắt thu-phòng trận gió qua,
Một đêm một nách một mình ta,
Tưởng khi chung sách chung đèn bóng,
Nóng nỗi bèo mây ngán tấm mà!
Nhớ ai dưới bóng giăng tà,
Thương giăng trên khuyết thương hoa nở tàn,
Nào người khi hợp khi tan,
Tấc gang vẫn để quan-san cách vời,
Gió bể bèn giới mấy dặm khơi,
Bỉ thần sông vỗ nước đầy vơi,
Biết ai trỏi nỗi vì đâu tá!
Nợ oánh hoa trói nợ kiếp người,
Lụy kia theo mãi với tôi,
Bao phen nắng nhuộm mấy hồi bụi pha,
Đoạn trường chưa rứt tên ra,
Chiếc thân phù-thế nghĩ mà buồn thay
Nhớ thương thương nhớ tình sao đây,
Ngọc sâu vì nỗi mấy buổi nay,
Viện sách vườn hoa còn đấu cỏ,
Mà sao tan tác cảnh hoa bay.

Vì chăng biết trước thế này,
Không quen bỏ để có ngày nhớ ai,
Một tình buộc lấy khư khư,
Khéo tình đi lắm cho ưu còn nhiều,
Ao ước bỏ sao lành nhời kéo,
Biết ai mà nhắn một hai điều.
Chỉ thấy vì tình ngọn gió veo,
Gió veo chiều lại hay veo,
Vô tình cảnh nọ có chiều ai đâu,
Nỗi canh vương một mối sầu,
Xa xôi ai biết ai nhìn nhau ai.

Mộng-tiên Phạm-tuấn-Tài

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

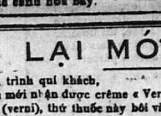
L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

LẠI MỚI CÓI

Kính trình quí khách,

Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngâm lâu da càng bóng và mềm, láng không hay rịp.

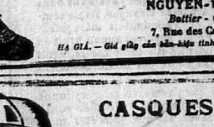


NGUYỄN-TIẾN HÂM

Bottier - Chapelier

7, Rue des Cuirs, Hanoi

HẠ GIÁ. — Giá giầy cần bản-hiệu tính theo catalogue n° 6 bị 5-21.

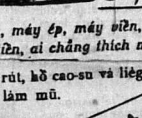


CASQUES en LIÈGE

3$, 2$50 ET 1$80

Mũ làm, máy ép, máy viền,
Rất đẹp, rẻ liền, ai chẳng thích mua!!

Có bán cả rút, hồ cao-su và liège dề làm mũ.



NGUYỄN-NGỌC-LINH

104, Rue du Chanvre, Hanoi

Fabrique à Khâm-thiên

près Gare Hanoi

KHĂN XẾP

0$70, 1$50 à 2$30

8827

RẤT CÓ DANH TIẾNG!

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Boulevard Tông-đốc Phương, N° 25 — CHOLON

DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38

Chữa trị các chứng bịnh kể ra sau nầy :

1° -- Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhức đầu, tay chơn bỉ hôi, sổ nhằm khí độc, trong uống ngoài thoa thảy đều dùng được.

2° -- Trẹo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sình bụng ợ chua, lòng nhù lửa đốt, trong bụng quặn đau, tháng thử trúng hàn, ngoài thoa trong nống, cũng đều dùng được.

3° -- Đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong mũi và thoa hõm nơi màng tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.



4° -- Ho hen khò khè, đàm lên chận nghẹt, hơi thở không được thông thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi màng tang, trên ngực dưới bụng rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay, hoặc người có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

5° -- Đờn-bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên màng tang, trên ngực dưới bụng rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay, hoặc người có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° -- Con nít bị kinh phong mùa là ngày đêm ta khóc, hoặc hay ọe sữa trong rượt có phèng, ngoài thoa trong uống, hiệu-nghiệm như thần.

7° -- Đi tàu say sóng mà mửa, hễ biết dùng dầu nầy thì ắt nhiên vô sự.

8° -- Hoặc bị đau phong đau nhức, hoặc bị phong thấp, tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hóa mà đau răng, phải dùng dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.

Những là mụt u mụt nhọt, các thứ ghẻ chốc, con nít bị thai độc mà sanh ghẻ ngứa cả mình hoặc bị mười cẩu, hoặc sâu sưng cứ dùng nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng : Người lớn mỗi lần 5 giọt đến mười giọt, con nít từ 1 giọt đến 5 giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là. . . . . 0$25 | 12 ve là. . . . . 2$50

Các thứ thuốc của bổn dược phòng có gởi bán khắp cả các tiệm thuốc bắc trong mấy tỉnh lớn.

3061

NHÀ BÁ-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

3001 Giá 1$30 một hộp

Cải-lương Hí-viện

Rạp hát mới
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ-tư 21 Juillet
diễn
KIM-VÂN-KIỀU
(HỒI THỨ II)
Diễn tả hồi Vương-Ông mắc nạn, Thúy-Kiều bán mình.

Tối thứ-năm 22 Juillet
TRẬN CƯỜI
« QUẢ CHƠI NÊN NỖI »
Hát chèo cải-lương
Sự-tích ông Thừa Kham, quả chơi đến nỗi thân tàn sắc vẹ, may nhờ lưng vợ lại được vênh-vào quan Thừa. Xem tấn thời-kịch này, mới rõ câu: *Dù chàng năm thiếp bầy thê, thời chẳng chẳng khỏi gái sề này đâu.* Thế mới biết gái sề vẫn có giá-trị lắm nhỉ!

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Đừng thấy mắc bệnh mà đã nản lòng, nên dùng thuốc ABYSSINIE EXIBARD (REMÈDE D'ABYSSINIE en POUDRE) bằng bột, bằng nước là hút, tuỳ thấy để chữa ngay, và khỏi tức thì rồi bệnh trong một vài đêm, hoặc trên mọi mười khi-khí mà ốm, rồi thở coi khoẻ thuốc, thì tức tốc đến ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kết-quả lạ thường. Hãy thuốc nước Abyssinie-Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên các bằng quốn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại | BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

Máy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc ghê theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, tốt-nghiệp
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Furan — ÍT KHI CÓ! ÍT KHI CÓ! — Pervenche

MỚI BÁN CHIẾU-HÀNG

từ ngày 6 Juillet đến ngày 6 Août mà thôi

Xe-đạp đáng giá 52$ lại chỉ bán có 32$ mà thôi

Vì muốn cho ai ai cũng đều biết những thứ xe « FURAN » và « PERVENCHE » vẫn thứ xe vừa tốt đẹp, vừa rẻ tiền, nên có bán chiếu-hàng từ ngày 6 Août mà thôi:

Xe-đạp « FURAN » hay « PERVENCHE » không có đồ phụ-tùng. . . .	Bán buôn:	26$00,	bán lẻ: 28$50
» » » một máy hãm, có đồ phụ-tùng.	»	28.00,	» 31.00
» » » hai máy hãm, có đồ phụ-tùng.	»	29.00,	» 32.00
» » » một máy hãm, có đồ phụ-tùng, một carter và một đèn . . .	»	30.00,	» 33.00
» » » hai máy hãm, có đồ phụ-tùng, một carter và một đèn . . .	»	31.00,	» 34.00

Gởi đi khắp Đông-dương rất cẩn-thận.
Nhân dịp tốt này, các quí-khách nên mau mau mà mua.
Có bán các đồ phụ-tùng và xe-đạp và xe-nhà, giá rất hạ.
Các thứ xe-đạp chỉ có ít thôi, quí-khách nên gởi ngay giấy mua cho M. DEBIOLLE là đại-biểu độc-quyền ở Đông-dương này, số 57 và 59, đường Quan-thánh, Hanoi. Giấy nói số 520

3057

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ nàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-biện có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, nàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố tại cửa hiệu, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3023

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 21 Juillet 1926
NGÕA BỒN ĐỐI TỤNG
Tích này tỏ ra cho người ác biết oan oan tương báo.
Gồm cho cái sòng khuynh thành,
Làm cho xương thịt tan tành như nhau.
Gian tà giới có tha đâu,
Cái châu mà nỗi oan sâu tỏ tường.

Tối thứ năm 22 Juillet 1926
Bắt tử chi nhất đã,
Giáng sinh thử nhị yên,
Thanh danh truyền ngoại quốc,
Oai pháp chấn nam-phương.

Tối thứ sáu 23 Juillet 1926
DU LONG LÝ PHỤNG
Tích huê-tình đi đoan buồn cười quá.
Giả hình trải khắp mọi nơi.
Khi thời ghẹo nguyệt, khi thời trêu hoa.
3006

AI CÓ AUTO XIN NHỜ:

Hiệu Thịnh-xuân-Nghĩa, 7, Rue du Chanvre, Hanoi, bán: các kiểu kính (Pare-brise d'auto), còi điện, còi tay, ruột ga, bóng gạo, cổ Algérie để làm đệm auto, chai đựng nước nóng và nước đá để đi đường.
Xin viết thơ lấy giá. 3.010

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên-tâm và ô-long mới như sau này:

Chè Kim-thái liên-tâm ô-long
» *Kông-thái* » »
» *Tâm-nguyên* » »
Chè như-ý liên-tâm
» *Tam-hi* » »
» *Ngũ-phúc* » »
» *Long-thái* » »
» *Kim-mậu* » »
» *Minh-thái* » »
» *Tân-thái* » »

Những thứ chè này là rất tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mầu hương lại đượm. Chỉ có bản-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều người công-nhận cho là một thức chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho bản-hiệu lấy làm hân-hạnh đến.

KIM-THÁI *kính cáo*
3 Rue des Cantonnais Hanoi

Rượu bổ-đào

TONIQUE TONKINOIS
Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo kinh tự-nhiên in ra đây, chẳng khác nào có mấy cái chai ve những kinh lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho cũng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được nếm chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các kiểu hình của bản-hiệu ở mang thứ tư và thứ năm.

Lương-Bảo

là một hiệu rất khéo,
112, phố hàng Bạc, Hanoi
5788

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

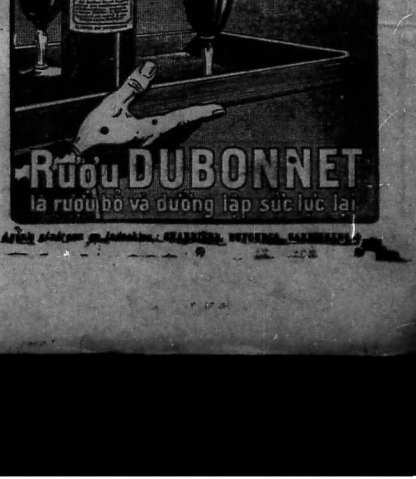
Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
51, phố Paul-Bert, Hanoi



Ảnh kiểu của hãng Dubonnet, Paris

Lời cám ơn. — Chúng tôi xin cảm tạ các ông, các bà có lòng tốt đã tới thăm, đưa lễ phúng, đi đưa đám nội-nhân, thân-mẫu chúng tôi, tạ-thế ngày 18 juillet 1926 tại Cẩm-giàng, Hải-dương.

Trong khi tang-gia bối-rối, hoặc có điều gì sơ-xuất xin chư-liên lượng thứ cho.

Quan-phu: Nguyễn-xuân-Hòa, trưởng giáo trường Pháp Việt Cẩm giàng Hải dương

Ai tử: Nguyễn-bá-Thuyết, Nguyễn-bá-Giảng, Nguyễn-bá-Nghị.

Kính bái

HÀ-BÔNG

Mượn đồ trang điểm đem cầm để tiêu. — Vừa rồi một ả thiếu nữ kia, tên là Đào-thị-Mây, xưa nay vẫn có tiếng đi lừa tài lấm, lại nhà chị em bạn, tên là Nguyễn-thị-Ba, nói dối là có việc đi lễ bái, muốn mượn một cái áo xa-tanh, một cái thắt lưng và đôi hoa tai, cô thấy giá đáng ngót năm chục bạc vài hôm sẽ đem giả. Người bạn nhẹ dạ cả tin, cho mượn ngay, chẳng ngờ về sau chờ ba hôm, dăn dăn, năm bảy hôm cũng chẳng thấy thị Mây đem giả đồ đã mượn, mà cũng chẳng thấy tăm hơi thị Mây đâu cả. Cách mấy hôm sau nữa, người có của lên chợ Mỗ, mới bắt gặp thị Mây ở chợ. Tóm lại hỏi, thì thị Mây thú rằng trót đem của đồ mượn đó đem cầm vạn-bảo lấy mười đồng bạc rồi! Rõ đáo để là chị em bạn.

BẮC-NINH

Đồ ăn đắt đỏ. — Độ này thịt lợn, thịt bò, và gà, vịt, giá bán đắt hơn ngày bình nhật gấp rưỡi. Người ta nói rằng tại đang vụ thuế các người tổng lý lên tỉnh đông cho nên vật thực cái gì cũng đắt.

Ô-tô lăn xuống ruộng. — Chiều hôm thứ hai M. Chaperon ở Bắc-ninh cầm máy ô-tô lấy sang Hanoi, khi giờ về đụng phải một cái xe gạch ngã lăn xuống ruộng rồi địa phận làng Giổi-II, ở đấy bị thương xoàng. Lão bẩy giờ may sao lại gặp một cái ô-tô khác trông thấy đến cứu đem lên ô-tô sang Hanoi để buộc thuốc.

PHÚ-LẠNG-THƯƠNG

Thuốc phiện lậu. — Vừa rồi viên sen-đầm đi tuần trong thành phố, sực gặp một người có dáng khả nghi, liền gọi khám, thì thấy trong mình người ấy có mang một cân thuốc phiện lậu. Vậy người ấy đã bị bắt.

SƠN-TAY

Cơn nghiện nổi lên. — Một người nhà pha tên là Thiết bị bệnh, phải sang năm chữa tại nhà thương. Thiết vốn mắc nghiện nặng, nên đang đêm giả cách đau bụng đi rửa, nói với người lính canh cho phép đi ra ngu. Người lính vô tình tưởng thật mở cửa cho ra. Ngờ đâu chẳng thấy bẩm trở lại, thì ra ý chừng cơn nghiện nổi lên, hắn nói dối thế được ra là trốn phắt đi tìm chỗ hút.

Có tiền mà chẳng biết giữ. — Ngày hội tây vừa rồi, Trần-văn-B°, 36 tuổi, quán ở Vinh-yên xuống bán hàng cho một hiệu buôn kia ở phố hàng Bạch Hanoi, có thấy được mớ tiền là 518$85 (793 đồng bạc thật, 201 đồng giấy một đồng, còn là tiền lẻ) để rải vào một cái va-li để cũ, trong có đựng 4 thước vải trắc bâu mới mua, cái quần và cái áo cánh nữa.

Sáng ngày 15, hồi 7 giờ rưỡi, người ấy đi xe ô-tô về Sơn-tây. Khi xe đỗ dọc đường có đỗ nghỉ một lát, người ấy nhân lúc nghỉ xuống hàng ăn cơm, để cái va li trên xe nhờ hai người đàn bà cùng đi xe trông hộ. Chẳng ngờ chén chưa xong, thì xe đã chạy. Người ấy vội vàng nhảy lên xe tay đuổi theo, tới Bạch-yên tại gặp 2 người đàn bà mình nhờ trông va li hộ. Hỏi thì người ta nói va li vẫn để ở trên xe ô-tô. Lại lộn lại tìm ô-tô, thì người chauffeur nói va li ấy đã có người nào mang đi rồi, không biết.

Người lái buôn bèn rồi rít đi trình cảm để nhờ cảm xét cho. Nhưng chẳng hay rồi có xét thấy số bạc ấy không nữa.

ĐIỆN-AN

Đá bóng thi. — Hôm hội tây 14 juillet vừa rồi ở tỉnh ta có cuộc đá bóng thi do hội « *La Lance* » xướng tranh đấu với hội « *Kieuannais* ».

Hôm đó có các quan và mọi người hàng phố ra cũng khá đông.

Đáng giờ đá thời ông trọng-tài nổi hiệu còi để hai bên dàn quân tranh đấu. Hết giờ đầu thì hội Kieuannais thua 6 vắn, và giờ sau thua 2 vắn nữa. Bên hội « *La Lance* » đáng khen nhất là người aile gauche và người Demi centre tre đá lắm quả tài tình và lấy bóng một cách nhẹ nhàng. Còn bên hội « *Kieannais* » có hai người chơi xuất sắc hơn cả là người Avant centre và người Demi centre.

Kết cục hội « *Lance* » được 8 vắn và một cái tượng đồng của quan Công-Sứ thưởng cho. Chúc mừng hai hội mỗi ngày một tấn tới hơn.

Ng-h Hảo lai cảo.

ĐỒNGAY

Tâm sông chết đuối. — Một người đàn bà nhân giới bức quá, ra sông tìm mót, chẳng may sa chân chết đuối. Sau người chồng phải ra mò mãi mới tìm thấy xác, buộc thừng lôi lên bờ.

Ấy tâm sông ngay hiểm thế đấy.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52.00
Hạng đi đường xa.	48.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ».	40.00

3026

Cuộc thi [illegible]

Của Bạch-vân-Quốc-ngữ

MMMXX I

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu phồn-hoa cõi Á-đông,
Cửa Khổng nguy-nga trên bến Nhị,
Sân Trình sầm-uất dưới non Nùng,
Con đường tiến-hóa tràn Nam-hải,
Cái gốc văn-chương tứ Bắc-phong,
Nền văn mấy độ trùng tự lại,
Nam Bắc tôn-nghiêm vẫn một lòng.

MM «XXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu nguy-nga trải mấy đông,
Hòn đất đắp xây đời Lý thánh,
Thợ trời tô-điểm vẻ non Nùng
Lửa Tần thửa trước đà tàn ngoài,
Nước Việt ngày nay vẫn thịnh sùng,
Dựng biển ghi đề treo vạn cổ,
Tô lòng thành-kính đứng thời chung.

Ba-hòa, Lê-văn-Âm Hưng-yên

MM«MXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu từ xưa vững tựa đồng.
Cang Lý đắp xây bao thế-kỷ,
Tường Lê tô-điểm mấy thu đông.
Sáu kinh bút chép còn di-tích,
Muôn thửa công nghi vẻ núi sông.
Còn nước còn non còn miếu-mạo.
Thời người hoàng-chủng vẫn tôn sùng

MMMXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Giám nghiêm-trang chốn Nhị Nùng.
Nhật-nguyệt sáng soi cơ-chỉ cũ,
Cung-tường thơm nức khói hương chung
Làm gương đạo-đức còn trong tỏ,
Dụng mực cương-thường vẫn khôi trông
Mượn bút để ghi trên miếu đó,
Gọi là ân quả nhớ công trồng.

Ba-hòa, Lê-văn-Thực

MMMMXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ân quả văn-minh nhớ kẻ trồng,
Cột Lý, bia Lê nêu quốc-Giám,
Sơn Nùng thấy Nhị đất Ba-đông,
Phong-trào đã nổi vòng Âu Á.
Hương lửa chưa phai dấu Lạc-Hồng,
Còn nước còn non còn quốc-túy,
Còn nhà thờ tổ Bắc Nam Trung.

MMMMXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu là nơi lễ-giáo tông.
Lý dựng đền vàng mưa chẳng tới,
Lê xây bia đá gió không lung.
Nước nguồn xa hút hơi Thù Tử,
Lửa khói đài tuôn mạch Nhị Nùng.
Đất tựa đạo ta hồi vượng-khí,
Lâu Khuê đứng vững ngóng mà trông,

Ngột-khẩu, Lão-phu Hanoi

(Còn nữa)

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đều tiêu tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : **Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua,** vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3022

ĐỒ KIM-HOÀN

BIJOUX GOLDTUBÉ

Dùng rồi lại bán lại 1 fr. một gam

2 fr.00

Tiền cước : 0.60



Các thứ nhẫn gọi là BAGUES ECUSSON trên này, thực là chắc chắn đúng tuổi. Cả khắc hai chữ đầu tên, hoặc khắc cả hàn như « MARIE » « SUZANNE », « SOUVENIR », giá : 1 fr. 75. Xin quý-khách hiện rõ số cỡ rất kiểu nhẫn muốn mua.

Hôm nay các ngài mua một cái nhẫn, nếu các ngài không ưng ý, thì chuyển tên sau bản hiệu sẽ tiễn lại trả.

Các như cái khó nhẫn, thì các ngài lấy một miếng giấy bắt khoét một cái lỗ vào đấy làm mẫu. Rất gửi một cái mandat 2 fr. 20, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E

211, Rue Saint-Honoré, PARIS

thì chuyển tên sau các ngài sẽ nhận được cái nhẫn và quyền Cadeau có vô không đề tăng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt lạnh, nhức đầu, đau ê khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống năm cachets

3023

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ BỆNH

THỨC HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông Docteur P. GUILLIÉ



Từ tâm mười năm nay thuốc ELIXIR có chất dưỡng của quan Docteur P. GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHỔI, đau trong TỲ VỊ, đau nơi, TRÁI TIM, ĐẦU NHỨC, ĐẦU BỊNH, ĐỘT VÔ DẠ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH GIÓ, GHẺ CHỐC, NGOÀI DA và bịnh cổ TRÙNG LÀI TRONG BỤNG.

Ấy là thứ thuốc xổ rất tiện và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT, không bịnh gốc bịnh RỄN hay là MẬT phát rất tài nghe.

Bổ vì thuốc trị đâm nào mà KHÔNG có đủ kỳ tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

bán cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan Docteur P. Guillié.

Chân-cái trở thuốc xổ là vỏ :

PAUL GAGE FILS, nước lượng bán chế ; mỗi hộp Docteur GUILLIÉ là CHÂNG nên tài số 2 và 3 là thêm THÔI.

TỔ TRÙNG LÀI HUYẾT PHỔI & RỄN ĐỜ NÀO

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.

Bệnh giang-mai.

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

祥和裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

93, Rue des Cantonnais, 93

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán hoàn các thứ vải chiếu, bằng các nhiều lớn, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Ở bản có hàng to Đắc-lợi như the, nuyên, lĩnh, lụa, sồng, quế, vân vân. mà hàng Saigon như tinh, tân, vân vân.

Hay mới có đủ các mặt, lồng thêm, mong đem về mối mua rộng rãi. Những hàng này bán buôn trong tỉnh, cho không bán lẻ vì không có nhân gánh đi các tỉnh, vì hàng của nguyên không thể cắt được.

Quý-khách ở phương xa đến bản-hiệu mua hàng, chỉ ở ga thì gửi tàu tốt, bản-hiệu sẽ gửi nhanh chóng không sai.

Cẩn-bạch

YU-WO-TSEONG

3025

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

RƯỢU BẠT-HÀ GET

PIPPERMINT GET

rượu này uống đã mắt mồ và mất khan tiếng.

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Laprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-nhằn trí-não, có thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên : Mỗi ngày 6 hay 8 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế có Bán-lẻ đều có bán.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

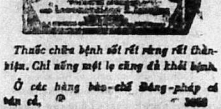
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

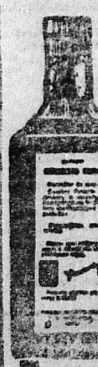
Giá tiền 0$90 3001



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3026



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay người xâu

Trị bệnh mất mau, khi huyết suy giảm, thần thì mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rét phải, làm cho hay ho nợt.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

HIỆU SỐ 3 P 46

Hỏi các người mắc bệnh trĩ, nào các ông đã dùng đủ các môn thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thử thuốc bôi POMMADE HOYER, dùng độ ngày lấp tức nó chừng khỏi đau. Ở nước nào cũng có bán. Tổng-phát-hành tại hiệu bào chế GOUPIL, 78, B. H. Bonnal, Hanoi. Chi-nhánh LAPIDO & LARDON.

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sốt mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Tài KHOA Y-SINH

26, Phố hàng Bương, Hanoi

3033

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, tí lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THẢI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THẢI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-Định
Annam-cửa

3025

Nếu ai mắc phải bệnh tinh ở lậu và giang-mai đã lâu hay mới, ở đâu nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lập tức dùng thuốc của hiệu **U-NGỌC-LIÊN**, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bản thuốc bịnh tinh đã có tiếng không-ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen-ca mình ở ở nơi nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giá 2 fr. 25, phố hàng Bồ và ở Nam hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán rẻ.

3033

IMPERATOR

SUPÉRIEUR AUX ANIS

là

thứ Rượu Áp-sen

rất thơm ngon

UỐNG TIÊU-THỰC VÀ GIẢI-KHÁT

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh. 3007

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng đọ đầy, đau đọ đầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất **Pancréatine, Diastase và Pepsine.**

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

3024

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì trừ khắc tuyệt nọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

3027

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt

Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$80

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3028

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

TẠI GIAN HÀNG BÁN CÁC VỊ ĂN THỨC UỐNG

Hộp ốc 24 con.	Một hộp :	10 fr. 50
Kem hạt rẻ FAUGIER.	Một hộp :	5 fr. 80
Choucroute nguyên hình.	Một nửa hộp :	3 fr. 00
Chocolat MENIER, thành bánh. . . .	Một kilo :	16 fr. 00
Artichauts AMIEUX. . . .	Một phần chia từ hộp :	3 fr. 00
Lá hareng ngâm rượu vang trắng Amieux.	Một hộp :	8 fr. 40
Quả Ô-li-va xanh hay đen.	Một kilo :	12 fr. 00
Phoscao có đường.	Một hộp :	1 fr 20
Phoscao không có đường.	Một hộp :	1 fr 20
Bánh ZOZON VERDURAZ	200 gr. :	2 fr 90
Petit Beurre BISCUTERIE ALSACIENNE	Một hộp :	1 fr 00
Purée de tomate AMIEUX	1/8 hộp :	1 fr. 20
Rillettes de campagne	Một hộp 110 gr :	4 fr. 50
Đường St Louis	Một kilo :	15 fr. 50

Sữa đặc ngọt Berna. Thượng hạng một hộp. 0$30

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIẤY nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lít re :* **2$40**

Trước khi ăn cơm nên uống một cốc coca.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3002

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cũng là diện-mạo già đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dâu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LOÀN